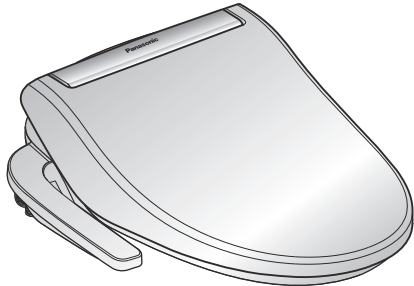


Service Manual

Electronic toilet cover



Model No. DL-EH10VG

Product Color : White

Destination : VIETNAM

⚠ WARNING

This service information is designed for experienced repair technicians only and is not designed for use by the general public. It does not contain warnings or cautions to advise non-technical individuals of potential dangers in attempting to service a product. Products powered by electricity should be serviced or repaired only by experienced professional technicians. Any attempt to service or repair the product or products dealt with in this service information by anyone else could result in serious injury or death.

IMPORTANT SAFETY NOTICE

There are special components used in this equipment which are important for safety. These parts are marked by ⚠ in the Schematic Diagrams, Circuit Board Diagrams, Exploded Views and Replacement Parts List. It is essential that these critical parts should be replaced with manufacturer's specified parts to prevent shock, fire or other hazards. Do not modify the original design without permission of manufacturer.

Directory

1 Safety precautions observe (please be sure to observe)	2
2 Product.....	3
2.1.Specifications.....	3
2.2.Features	4
2.3.Dimensions.....	5
2.4.Names of Departments	6
2.5.Performance.....	7
2.6.System Composition.....	7
3 Operational instructions for use.....	8
3.1.Operation instructions.....	8
4 Install.....	22
4.1.Installation Instructions.....	22
5 Service.....	28
5.1.Flushing water circuit.....	28
5.2.Fault Diagnosis Method	29
5.3.Troubleshooting table.....	30
6 Essentials of disassembly and assembly.....	31
7 Electrical wiring diagram.....	33
8 Adjustment function	34
8.1.Set the action to change the program	34
8.2.Hidden line operation of sleeve button	36
8.3.List of exception representation and handling.....	37
9 Open-up of Department Products and Products	38
10 Detailed List of Departments	39

1 Safety precautions observe (please be sure to observe)

Để tránh nguy hiểm cá nhân hoặc thiệt hại tài sản, đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn dưới đây

■ Nguy hiểm hoặc thiệt hại gây ra do sử dụng sai có thể được phân loại theo các mức độ sau.



CẢNH BÁO

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



CẢNH THẬN

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây tổn thương nhẹ hoặc vừa phải.



CẢNH BÁO

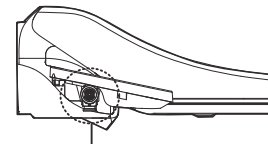
- Không nối bất kỳ ống nước nào ngoài loại ống dùng cho nước máy.
(Nguy cơ viêm bàng quang hoặc viêm da)
(Nguy cơ rò rỉ nước do ăn mòn hoặc vật thể lạ kèm theo)
- Không dùng công tắc ngoài cấp điện cho sản phẩm.
(Có nguy cơ lỗi bộ hạn chế nhiệt)
- Không làm hỏng dây điện và phích cắm.
(Nếu không có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Không được cắm hoặc rút phích cắm khi tay ướt.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật.)
- Không đặt bất kỳ đồ vật đang cháy, bao gồm thuốc lá, gần sản phẩm.
(Nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn)

- Đảm bảo nối mát.
(Nguy cơ xảy ra điện giật trong trường hợp lỗi và rò rỉ điện nếu không nối mát.)
→ Tham khảo ý kiến người có chuyên môn khi nối mát.
- Cắm chặt phích cắm điện.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn. Không sử dụng phích cắm hỏng hoặc ổ cắm lỏng lẻo.)
- Tuân thủ các quy định điện liên quan khi thao tác trên các mạch điện.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo lắp đặt theo các hướng dẫn trong sách Hướng dẫn lắp đặt.
(Nếu không, có thể gây ra rò rỉ nước, điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo sử dụng các bộ phận chuyên dụng hoặc đi kèm khi lắp đặt.
(Nếu không, có thể gây ra rò rỉ nước, điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo tuân thủ điện áp của ổ cắm và các thiết bị kết nối. Chỉ sử dụng nguồn điện 220 V AC.
(Nguy cơ hỏa hoạn do nhiệt)



CẢNH THẬN

- Không dùng lực tác động lên phần kết nối thân, ví dụ đánh rơi.
(Nếu không, có thể gây nứt vỡ hoặc rò rỉ nước.)
- Lắp ống nước theo các quy định địa phương.
(Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.)
- Khi tháo hoặc lắp nắp bồn cầu điện tử, dùng cả hai tay giữ phần thân.
(Nếu di chuyển bằng cách giữ bộ ngồi hoặc nắp đậy, nắp bồn cầu điện tử có thể rơi khỏi thân và gây thương tích.)



Nối thân

2 Product

2.1. Specifications

Mục	Model	DL-EH10VG
Cấp nước		Cấp trực tiếp từ ống nước
Điện áp định mức		220 V
Tần số định mức		50 Hz
Công suất điện định mức*1		463 W
Bộ ngồi	Nhiệt độ bề mặt khi có người ngồi	"Tắt" Nhiệt độ môi trường xung quanh. 3 vị trí: "Thấp" xấp xỉ 34°C, "Trung bình" xấp xỉ 38°C và "Cao" xấp xỉ 40°C
	Thiết bị an toàn	Cầu chì nhiệt, bộ hạn chế nhiệt
Thiết bị phun rửa	Tốc độ chảy tối đa	Rửa sau: 0,65 L/phút Rửa trước: 0,65 L/phút
	Điều chỉnh dòng chảy	3 vị trí
	Nhiệt độ nước tiêu chuẩn	"Tắt" Nhiệt độ nước máy. 3 vị trí: "Thấp" xấp xỉ 37°C, "Trung bình" xấp xỉ 38,5°C và "Cao" xấp xỉ 40°C
	Phương thức sưởi ấm	Lưu giữ nhiệt
	Thể tích kết nước ấm	0.6 L
Thiết bị an toàn	Cầu chì nhiệt, bộ hạn chế nhiệt	
Thiết bị an toàn khác		Thiết bị chống rò rỉ điện (tích hợp), công tắc cảm biến phát hiện ngòi (tích hợp), thiết bị chống trào ngược (tích hợp)
Phạm vi hoạt động của áp suất nước*2		49 - 735 kPa { 0,5- 7,5 kgf/cm ² }
Phạm vi hoạt động của nhiệt độ nước		0 - 35°C (đầu vào) 0 - 40°C (môi trường xung quanh)
Kích thước tiêu chuẩn (D x R x C)		515 mm x 474 mm x 159 mm
Trọng lượng tiêu chuẩn (trọng lượng tịnh)		3,6 kg

*1: Tổng công suất tiêu thụ được đo ở nhiệt độ môi trường xung quanh 20±5 °C.

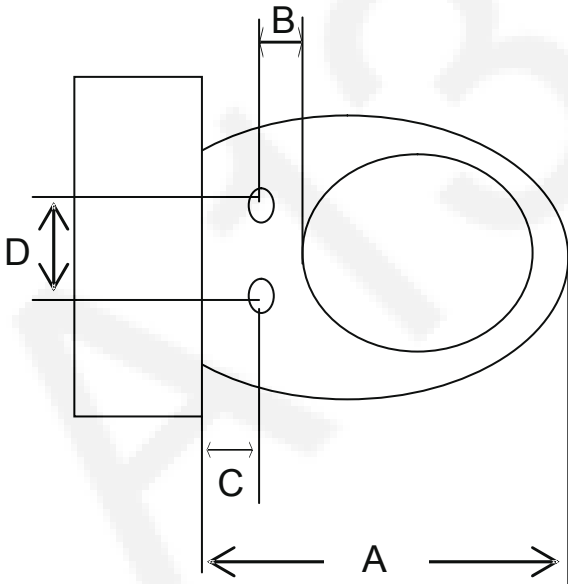
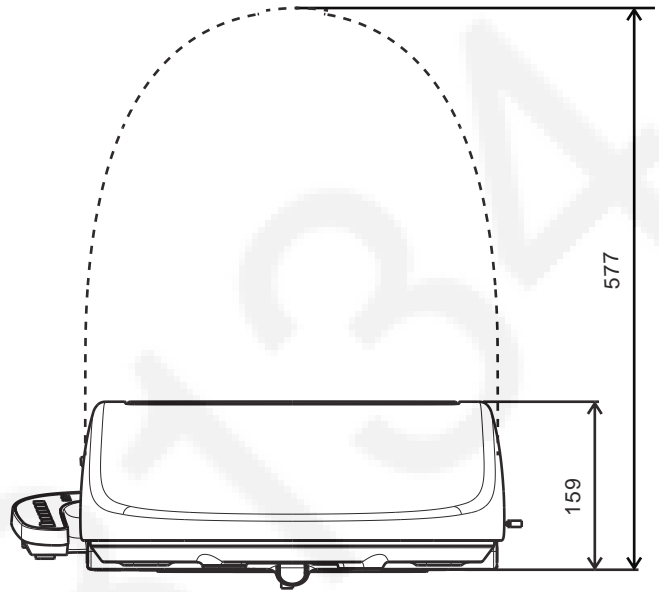
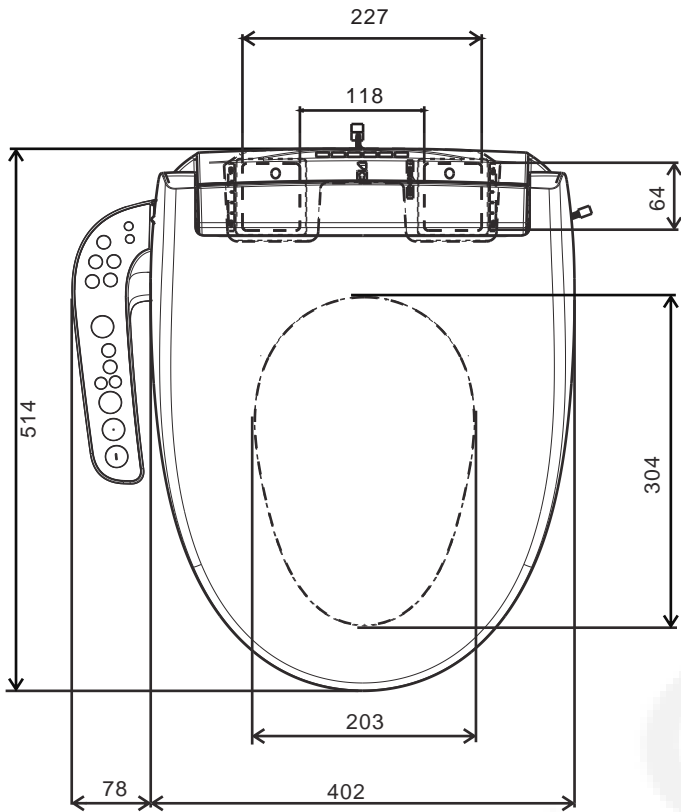
*2: Vận hành phun rửa có thể kém hiệu quả khi áp suất nước không nằm trong phạm vi quy định.
Phạm vi kiểm soát áp lực nước có thể bị hạn chế khi áp lực nước ≥ 147 kPa.

2.2. Features

Pproject	Type no.	DL-EH10VG
Rinse Function	Mobile flush (rear)	
	Mobile flushing (front)	
	Massage rinse (rear)	
	Massage rinse (front)	
	Strong force to wash	——
	Nozzle setting adjustment	——
	Stainless steel spray head	
seat ring heating.		
Warm wind energy.		——
Deodorant work.		——
Anti-bacteria.		Front of seat
Spray head self-cleaning.		
Spray nozzle to eliminate bacteria.		
Work stopped at 8 hours.		
Smart energy saves electricity.		
Temperature adjustment (toilet seat) (including off).		Paragraph 4
Temperature adjustment (toilet seat) (including off).		Paragraph 4
Rinse strength.		Paragraph 3
Warm wind temperature.		Paragraph 3

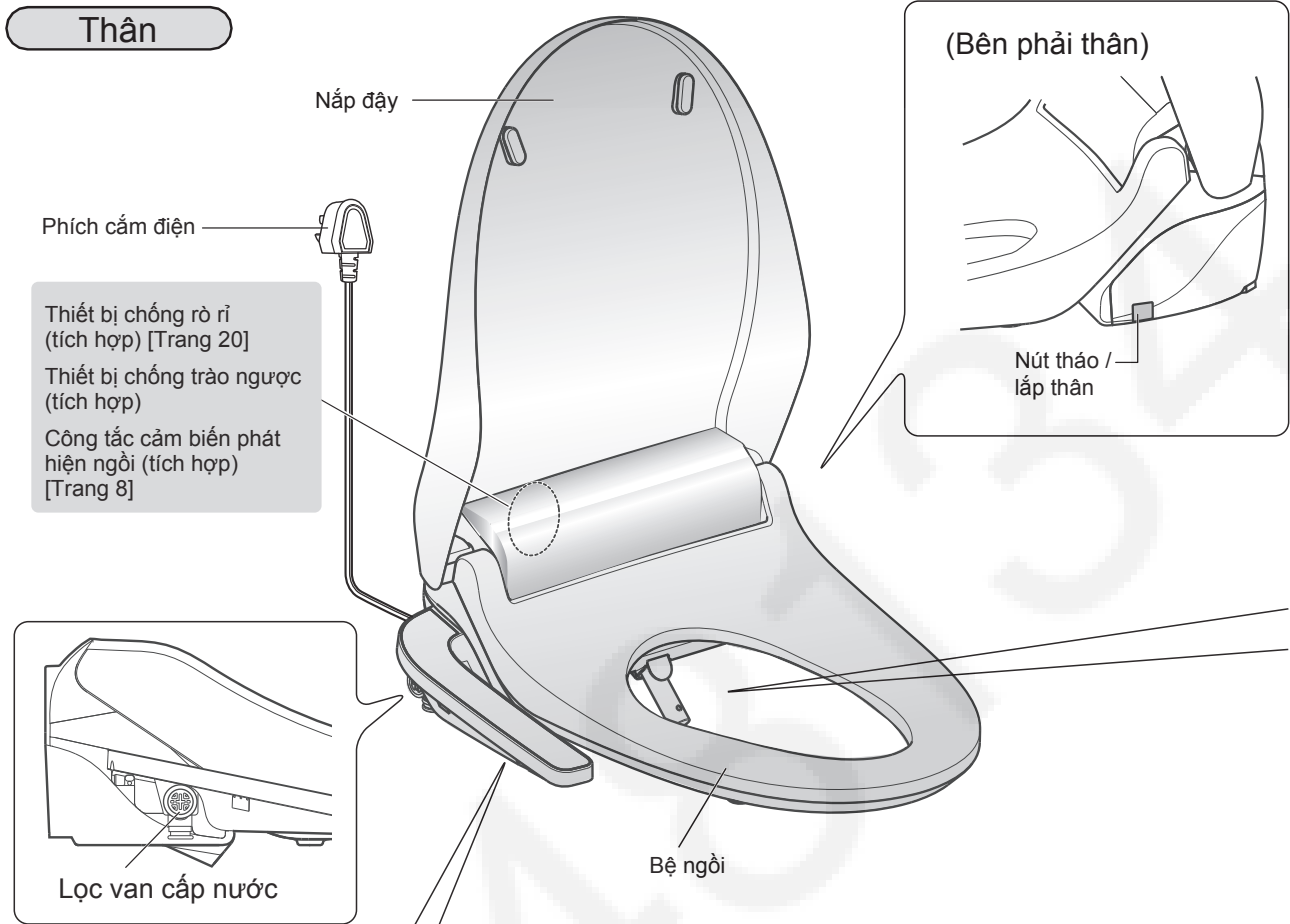
2.3. Dimensions

Units: mm

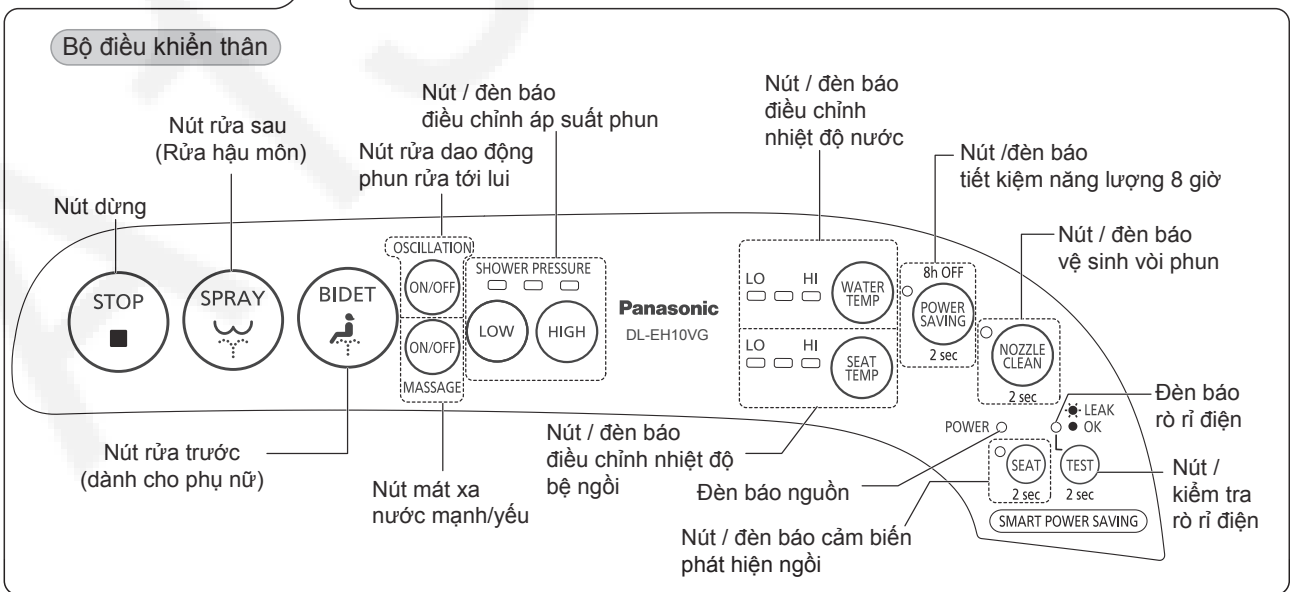


Number	Related size content	Size (unit: mm)
A	Distance from the back of the body to the front of the seat	495
B	The distance from the mounting hole to the seat inner ring	90
C	The distance from the water tank to the mounting hole	25
D	Distance between mounting holes	130 ~ 215

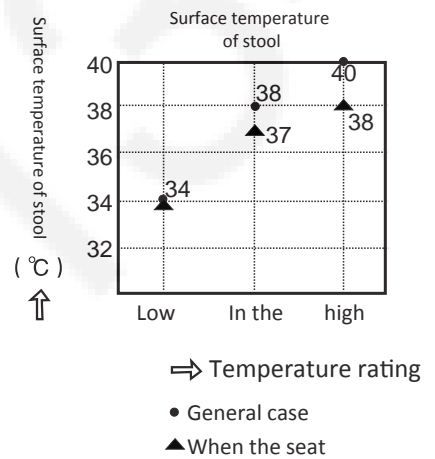
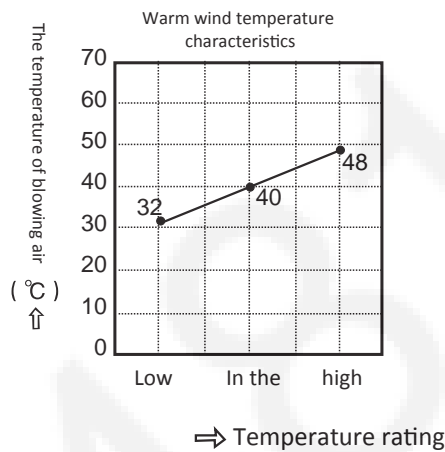
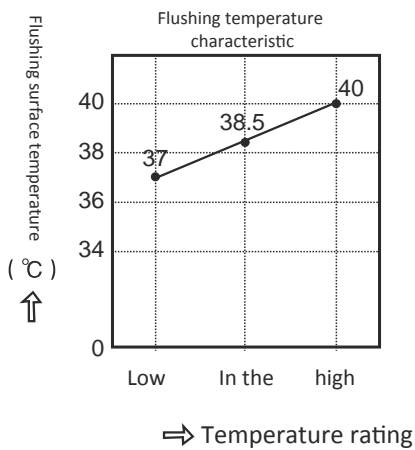
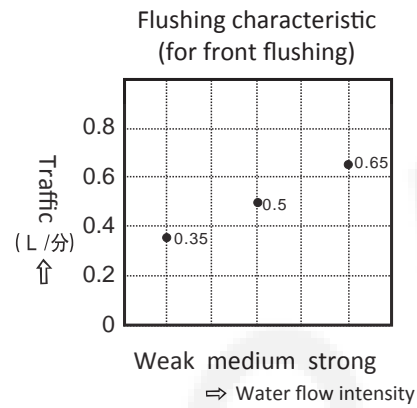
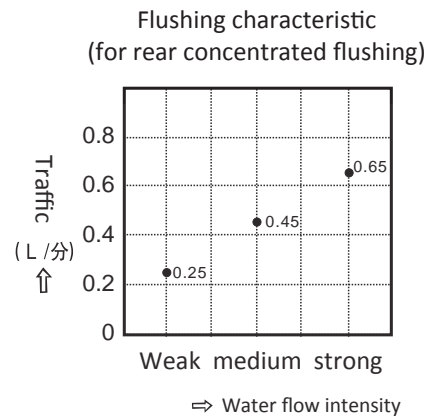
2.4.Names of Departments



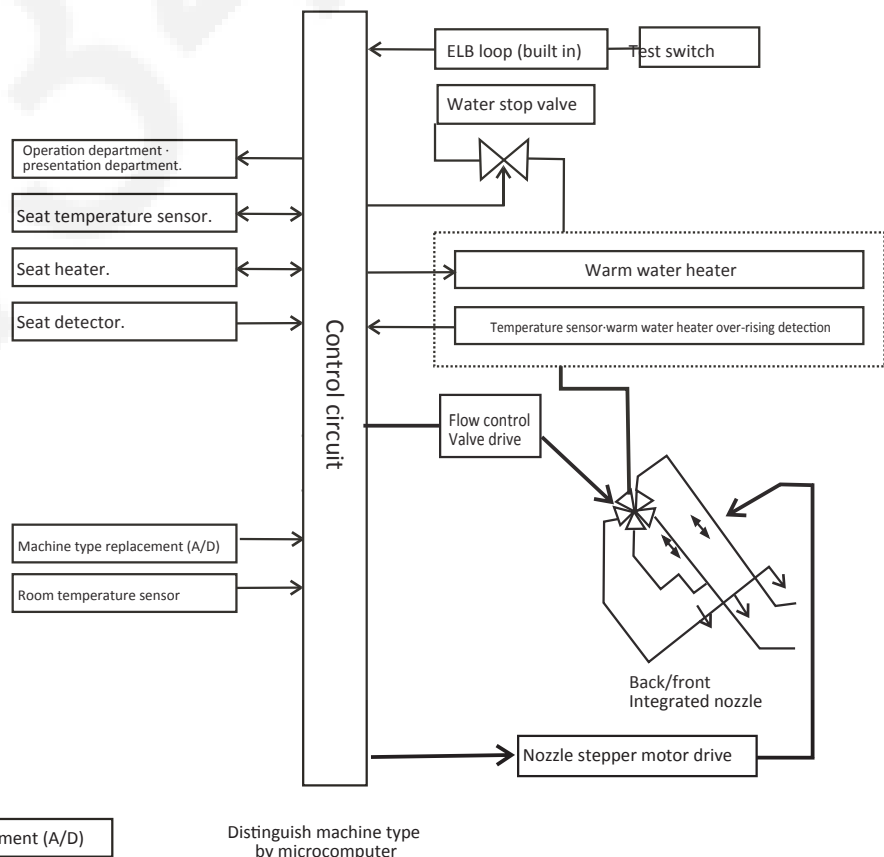
■ Hình minh họa chỉ vòi phun đã mở rộng để giải thích các thông tin liên quan.



2.5. Performance



2.6. System Composition



3 Operational instructions for use

3.1. Operation instructions



Sách hướng dẫn sử dụng Nắp Bồn Cầu Điện Tử (Thiết bị dẫn dụng)

Model DL-EH10VG



Nội dung	Trang
Trước khi sử dụng	
Lưu ý về an toàn	2
Tên các bộ phận	6
Kiểm tra nếu đèn báo nguồn sáng	7
Cách sử dụng	
Phun rửa	8
Điều chỉnh	10
Tiết kiệm năng lượng (Tiết kiệm năng lượng thông minh / Tiết kiệm năng lượng 8 giờ)	11
Khi cần thiết	
Bảo dưỡng	12
Khi không sử dụng trong thời gian dài	16
Sử dụng sau một thời gian	18
Kiểm tra thường xuyên	20
Các vấn đề thường gặp	21
Xác định lỗi	23
Thông số kỹ thuật	25

Kèm theo thẻ bảo hành và sách hướng dẫn lắp đặt.

- Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.
- Vui lòng sử dụng sản phẩm này đúng cách sau khi đã đọc kỹ sách Hướng dẫn sử dụng.
 - Đảm bảo đọc "Lưu ý về an toàn" ở trang 2-5.
 - Khi đã đọc sách Hướng dẫn sử dụng, hãy cất giữ cùng với thẻ bảo hành và Hướng dẫn lắp đặt để tham khảo về sau.
 - Vui lòng tuân theo hướng dẫn của đại lý và điền đầy đủ thông tin ngày mua, tên đại lý, v.v.
 - Sản phẩm thực tế có thể khác so với hình minh họa và mô tả.

Panasonic Corporation
<http://www.panasonic.com>
 © Panasonic Corporation 2020



ADLBJ43ZMVECB
 CS0420-0
 Xuất bản tháng 4 năm 2020

Lưu ý về an toàn

bắt buộc tuân thủ

Để tránh nguy hiểm cá nhân hoặc thiệt hại tài sản, đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn dưới đây.
 ■ Nguy hiểm hoặc thiệt hại gây ra do sử dụng sai có thể được phân loại theo các mức độ sau.

⚠ CẢNH BÁO

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

⚠ CẨN THẬN

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây tổn thương nhẹ hoặc vừa phải.

⚠ CẢNH BÁO



Nguy cơ hỏa hoạn hoặc điện giật

● Không sử dụng dây điện và phích cắm sai phương pháp.

- Không làm hỏng, chế tạo, uốn cong, xoắn, kéo căng hoặc buộc dây điện và dùng lực mạnh để cắm, tiếp xúc với nhiệt độ cực cao hoặc để vật nặng lên trên.

→ Khi cần sửa chữa dây điện hoặc phích cắm, liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.
 ● Không được cắm hoặc rút phích cắm khi tay ướt.
 ● Nếu dây nguồn hỏng, phải để nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.



● Sử dụng dây điện và phích cắm đúng phương pháp.
 (Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.)

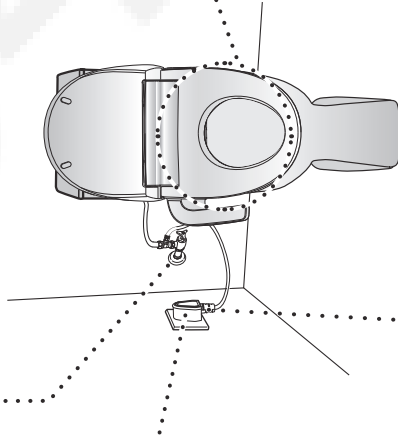
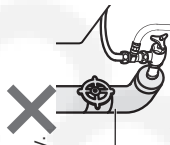
- Đảm bảo tuân thủ điện áp của ổ cắm và các thiết bị kết nối. Chỉ sử dụng nguồn điện 220 V AC.
- Cắm chặt phích cắm điện.
- Khi tháo phích cắm điện, giữ thân phích. (Không kéo dây điện.)
- Đảm bảo thường xuyên lau sạch bụi bám trên phích cắm.



● Không xịt nước hoặc chất tẩy rửa lên nắp bồn cầu điện tử hoặc phích cắm.
 (Nếu không có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do đoản mạch.)



● Không nối bất kỳ ống nước nào ngoài loại ống dùng cho nước máy.
 Nước công nghiệp hoặc nước giếng
 (Nguy cơ viêm bàng quang hoặc viêm da)
 (Nguy cơ rò rỉ nước do ăn mòn hoặc vật thể lạ kèm theo)



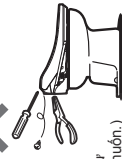
● Không dùng thiết bị chuyển mạch ngoài cấp điện cho sản phẩm.
 Ví dụ:
 Công tắc hoặc mạch hẹn giờ được cấp điện / ngắt điện khi kết nối linh kiện đa năng.
 (Nguy cơ cài đặt (ại bộ hạn chế nhiệt)

● Đảm bảo thực hiện nối mắt.
 Ví dụ: nối dây mắt
 (Nguy cơ xảy ra điện giật trong trường hợp lỗi và rò rỉ điện nếu không nối mắt.)
 → Tham khảo ý kiến chuyên gia khi nối mắt.



● Không đặt bất kỳ đồ vật đang cháy, bao gồm thuốc lá gần sản phẩm.
 (Nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn)

● Không điều chỉnh sản phẩm. Ngoại trừ nhân viên bảo hành, không được tự ý tháo hoặc bảo dưỡng sản phẩm.
 (Nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn cũng như thương tích từ các vận hành không mong muốn.)
 → Khi cần bảo hành, liên hệ với đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.



Nguy cơ bỏng ở nhiệt độ thấp

● Cài đặt nhiệt độ bồn ngồi xuống thấp / tắt khi những người dưới đây sử dụng.

Trẻ nhỏ, người già, người có da nhạy cảm / không nhạy cảm, người không thể tự điều chỉnh nhiệt độ, người đang chịu ảnh hưởng từ thuốc ngủ (như thuốc ngủ và thuốc trị cảm) hoặc rượu, hoặc người đang kiệt sức.

(Nguy cơ bỏng ở nhiệt độ thấp do da tiếp xúc lâu với bề ngồi)

● Quan trọng hơn, nếu đang bị suy giảm miễn dịch do bệnh tật, hóa trị, hoặc đang trong các tình trạng sức khỏe khác gây tổn hại hệ thống miễn dịch, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng sản phẩm này.

● Khi xảy ra lỗi hoặc hư hỏng, ngay lập tức dừng sử dụng sản phẩm. Tháo phích cắm điện. Đóng van cấp nước.
 (Nguy cơ khói, hỏa hoạn hoặc điện giật)

Ví dụ lỗi hoặc hư hỏng:

- Thân nắp bồn cầu điện tử hoặc bề ngồi nứt hoặc hư hỏng
- Âm thanh lạ hoặc mùi khét
- Khi kéo dây điện, nguồn điện cấp đứt quãng
- Dây nguồn hoặc dây nóng lén
- Thân nắp bồn cầu điện tử hoặc bộ điều khiển nóng lén

→ Tham khảo ý kiến đại lý hoặc trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic ngay để được kiểm tra và bảo dưỡng.

Lưu ý về an toàn

bắt buộc tuân thủ

⚠ CÂN THẬN



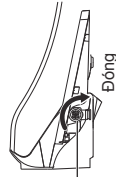
Nguy cơ rò rỉ nước

- Khi lắp hoặc tháo nắp bồn cầu điện tử, không tác động lực lên ống cấp nước.
 - Phải sử dụng bộ ống cấp mới kèm theo sản phẩm, không sử dụng lại bộ ống cũ.
- (Nếu không, có thể gây rò rỉ nước do lòng đai ốc trên van nhả hoặc khóa cài trên phần nổi thân.)



- Đóng van cấp nước trước khi tháo lọc nước trong khi lắp đặt lại.
- (Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.)

- Khi tháo lọc van cấp nước, đảm bảo siết chặt trong quá trình lắp lại.
- (Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.)



Lọc van cấp nước

Đóng



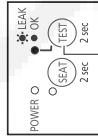
Nguy cơ điện giật

- Không để vật kim loại lọt vào lỗ hở.
- (Nguy cơ điện giật)



- Kiểm tra vận hành của thiết bị chống rò rỉ.

(Nếu sử dụng sản phẩm khi thiết bị chống rò rỉ hỏng, có nguy cơ xảy ra điện giật do rò rỉ điện.) [Trang 20]



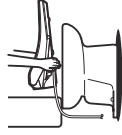
Nút kiểm tra rò rỉ điện

→ Khi xảy ra lỗi, tham khảo ý kiến đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.



Nguy cơ bị thương

- Khi tháo nắp bồn cầu điện tử, dùng cả hai tay giữ phần thân.
- (Nếu di chuyển bằng cách giữ bề ngồi hoặc nắp đẩy, với có thể rơi khỏi thân và gây thương tích.)



- Chú ý tới ngón tay của bạn khi vận hành / đóng nắp và bề ngồi.
- (Nguy cơ bị kẹp)

(Nguy cơ bị thương do kẹp ngón tay)



- Không dựa vào nắp đẩy.
- (Nguy cơ ngã hoặc thương tích do vỡ nắp đẩy)



- Không ngồi hoặc tác động lực lên nắp đẩy.
- (Nguy cơ ngã hoặc thương tích do vỡ nắp đẩy)



- Không ngồi hoặc đứng lên bằng cách dựa vào bộ điều khiển thân, hoặc ngồi trực tiếp lên.
- (Nguy cơ ngã và bị thương)

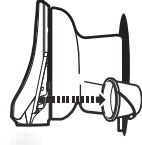
- Không sử dụng sản phẩm khi thân bết lỏng lẻo.
- (Nguy cơ ngã hoặc thương tích do vỡ)

- Không đóng mạnh bề ngồi.
- (Nguy cơ bị thương do vỡ)

- Trẻ em, người không đủ năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết không thể sử dụng thiết bị này nếu không có người chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn giám sát khi sử dụng thiết bị.

- Xả hết nước trong bồn cầu khi không sử dụng trong thời gian dài.
- [Trang 16]

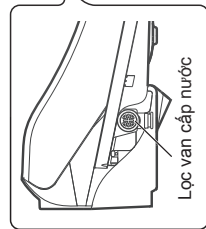
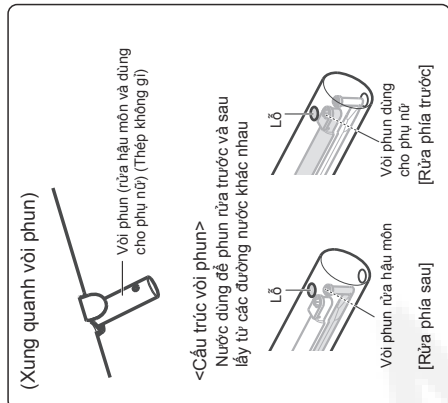
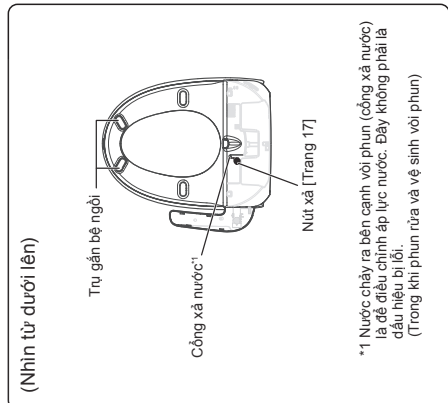
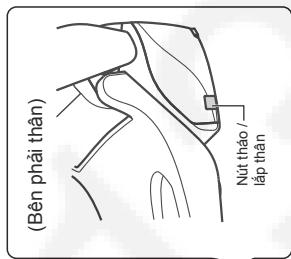
(Nguy cơ viêm da do suy giảm chất lượng nước)



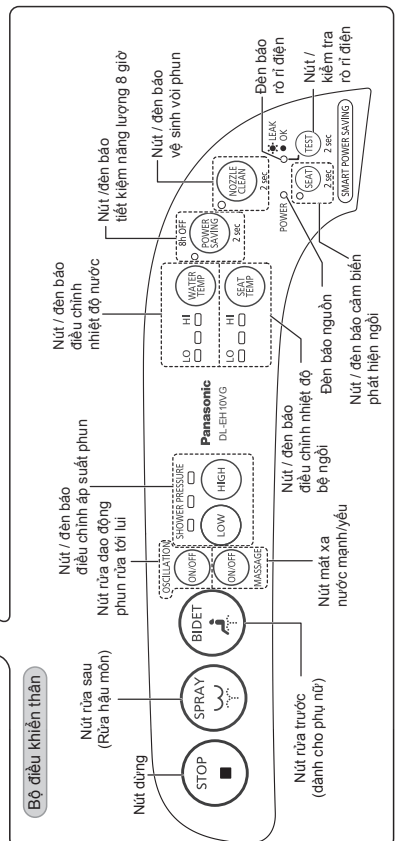
→ Tháo phích cắm điện trước khi xả nước.

Tên các bộ phận

Thân

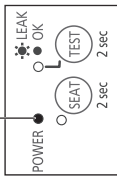


Hình minh họa chỉ vòi phun đã mở rộng để giải thích các thông tin liên quan.



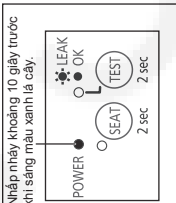
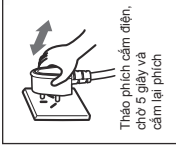
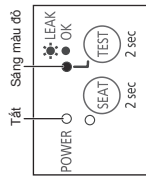
Kiểm tra nếu đèn báo nguồn sáng

- Khi đèn báo nguồn sáng trên bộ điều khiển than sáng.
Nhấp nháy khoảng 10 giây trước khi sáng màu xanh lá cây.



↑ Có thể sử dụng

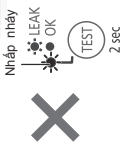
- Khi đèn báo nguồn trên bộ điều khiển than không sáng và đèn báo rò rỉ điện sáng



↑ Có thể sử dụng

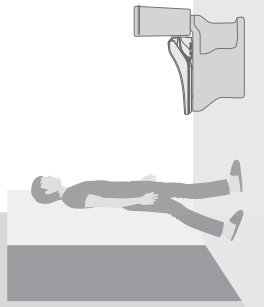
Lỗi Khuyết

- Khi ấn nút rò rỉ điện trong 2 giây hoặc hơn, đèn báo rò rỉ điện sẽ sáng. [Trang 20]
- Khi đèn báo nguồn không sáng sau khi cắm lại phích điện, hoặc đèn báo rò rỉ điện nhấp nháy, liên hệ đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.

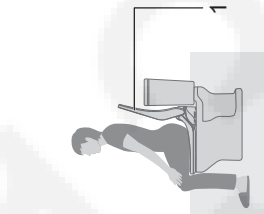


Phun rửa

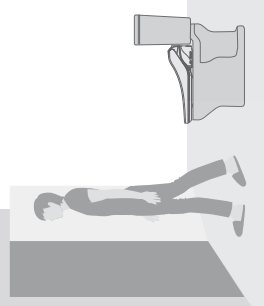
Đi vào



Sử dụng

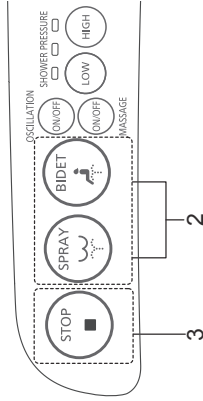


Ra ngoài



Lưu ý khi phun nước rửa trước và sau

- Cả hai chức năng được dùng để làm sạch vết bẩn ở các bộ phận nhất định trên cơ thể.
- Không sử dụng các chức năng này trong thời gian dài hoặc dùng quá nhiều.
- (Nguy cơ mất cân bằng vi khuẩn trong cơ thể do mất lợi khuẩn)
- Thiam khảo ý kiến bác sĩ khi sử dụng sản phẩm như đang điều trị y tế.



1 Ngồi xuống

- Công tắc cảm biến phát hiện ngồi kích hoạt*1 và đèn báo sáng.



2 Bắt đầu phun rửa

- Ấn hoặc để bắt đầu phun rửa.

Trước tiên, vòi phun tự làm sạch. (Nước dùng để vòi phun tự làm sạch chảy vào bể xả bồn cầu.)
Nước ấm sẽ được phun ra sau khoảng 5-8 giây để bắt đầu phun rửa trước hoặc sau.



- Có thể điều chỉnh lượng nước theo ý muốn. [Trang 10]

3 Dừng phun rửa

- Ấn để dừng phun rửa.

Cùng lúc, vòi phun rút lại và tự làm sạch lần nữa.



- Đóng nắp sau mỗi lần sử dụng.

*1 Công tắc cảm biến phát hiện ngồi

- Công tắc cảm biến phát hiện ngồi có tác dụng phát hiện khi có bất kỳ ai ngồi lên bệ ngồi.

Lời khuyên

- Công tắc cảm biến phát hiện ngồi có thể không kích hoạt nếu bạn ngồi lên đầu trước bệ ngồi. → Ngồi vào giữa bệ.
- Khi công tắc cảm biến phát hiện ngồi không kích hoạt, ví dụ khi không có ai ngồi lên bệ hoặc không ngồi ở giữa bệ, chức năng phun rửa trước và sau sẽ không hoạt động.
- Khi công tắc cảm biến phát hiện ngồi không kích hoạt, ấn nút Công tắc cảm biến phát hiện ngồi trong ít nhất 2 giây để ép kích hoạt. (Đèn báo cảm biến phát hiện ngồi sáng.)
- Khi ấn nút cảm biến phát hiện ngồi, đèn báo cảm biến phát hiện ngồi sáng. Phun rửa trước trong 30 giây. Nếu không, thiết bị xác định "không có người" và công tắc cảm biến phát hiện ngồi sẽ tắt. (Nút cảm biến phát hiện ngồi chỉ dùng trong trường hợp khẩn cấp. Khi không thể kích hoạt công tắc, liên hệ đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.



Án trong ít nhất 2 giây

Lời khuyên

- Nghe thấy âm thanh vận hành khi vòi phun nhỏ ra và rút lại. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.
- Mất một lúc để chuyển giữa phun rửa sau và rửa trước.
- Ngay cả khi lúc đầu cảm thấy thoải mái, người dùng vẫn có thể bị bỏng ở nhiệt độ thấp khi ngồi trên bệ quá lâu. Cài đặt nhiệt độ bệ ngồi sang mức thấp hoặc tắt. [Trang 10]
- Kết nước ấm của thân có dung tích khoảng 0,6 L. Nhiệt độ nước sẽ giảm khi phun rửa liên tục. Dừng phun và đợi 5-7 phút cho tới khi nhiệt độ tăng lên.
- (Thời gian nhiệt độ tăng tùy thuộc vào nhiệt độ nước được cấp.)
- Khi dùng phun rửa, có nước nhỏ giọt cần vòi phun. Đây là do giãn nở nhiệt của kết nước hoặc nước còn lại trong vòi phun. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. (Hiện tượng này xảy ra khoảng 7-8 phút sau khi phun rửa)
- Để đảm bảo an toàn và tiết kiệm điện, qua trình phun rửa sẽ tự động dừng khi đã phun liên tục 5 phút. Tuy nhiên, chức năng phun rửa sau khi được kích hoạt bằng cách ấn nút cảm biến phát hiện ngồi sẽ dừng lại trong các điều kiện dưới đây:
 - Tự động dừng sau khi ấn nút phun rửa sau hoặc trước và sau 1 phút phun rửa liên tục.

Điều chỉnh

Dao động phun rửa tới lui

Trong khi phun rửa sau hoặc trước

- Ấn **(ON/OFF)** và vòi phun sẽ tự động di chuyển lên xuống để rửa điện tích rộng.
- Ấn **(ON/OFF)** lại để tắt chế độ dao động phun rửa tới lui.

Áp suất phun rửa

Trong khi phun rửa sau hoặc trước

- Ấn **(LOW)** hoặc **(HIGH)** để thay đổi lượng nước.
- Mức cài đặt sau cùng sẽ được ghi nhớ tự động. (Để hủy chế độ ghi nhớ → Trang 21)

(Lời khuyên)

- Khi đặt ở vị trí thấp có áp suất nước thấp, có thể không có nước chảy ra. Đặt lên vị trí cao hơn và sử dụng lại.

Nước mạnh/yếu

Trong khi phun rửa sau hoặc trước

- Ấn **(ON/OFF)** để thay đổi lượng nước theo thứ tự thấp tới cao để kích thích hậu môn và dễ dàng đặt tiện.
- Đèn báo điều chỉnh lưu lượng nước sẽ quay tròn theo thứ tự.
- Ấn lại **(ON/OFF)** để tắt chế độ điều khiển Bật/Tắt nước.

Nhiệt độ nước

Ấn lại **(WATER TEMP)** và đèn báo nhiệt độ nước sẽ quay tròn theo thứ tự sau.

Màn hình hiển thị mức nhiệt độ (đèn báo sáng)

"Tắt" Xấp xỉ 37 °C Xấp xỉ 38.5 °C Xấp xỉ 40 °C
 "Thấp" Xấp xỉ 37 °C Xấp xỉ 38.5 °C Xấp xỉ 40 °C
 "Trung bình" Xấp xỉ 38 °C Xấp xỉ 39 °C Xấp xỉ 40 °C
 "Cao" Xấp xỉ 39 °C Xấp xỉ 40 °C Xấp xỉ 41 °C

Nhiệt độ bệ ngồi

Ấn lại **(SEAT TEMP)** và đèn báo nhiệt độ nước sẽ quay tròn theo thứ tự sau.

Màn hình hiển thị mức nhiệt độ (đèn báo sáng)

"Tắt" Xấp xỉ 34 °C Xấp xỉ 35 °C Xấp xỉ 36 °C
 "Thấp" Xấp xỉ 34 °C Xấp xỉ 35 °C Xấp xỉ 36 °C
 "Trung bình" Xấp xỉ 35 °C Xấp xỉ 36 °C Xấp xỉ 37 °C
 "Cao" Xấp xỉ 36 °C Xấp xỉ 37 °C Xấp xỉ 38 °C

() chỉ nhiệt độ khi không có người ngồi trên bệ.

Tiết kiệm năng lượng

(Tiết kiệm năng lượng thông minh / Tiết kiệm năng lượng 8 giờ)

Tiết kiệm năng lượng thông minh (Nhiệt độ bệ ngồi) (Nhiệt độ nước)

Khi nạp điện cho thân bệ, thiết bị sẽ tự động ở chế độ tiết kiệm năng lượng và ghi lại từng lần sử dụng mỗi giờ. Nếu không có lần sử dụng nào trong bất kỳ khoảng thời gian nào trong ít nhất 2 ngày, nhiệt độ nước và bệ ngồi sẽ tự động giảm.

(Nhiệt độ bệ ngồi có thể giảm tới đa xuống tới 26 °C và nhiệt độ nước giảm xuống 37 °C. (Đèn báo sẽ hiển thị khi nhiệt độ giảm → Trang 22))

Sử dụng lại sau khi dùng chế độ tiết kiệm năng lượng thông minh

- Lúc đầu sẽ cảm thấy hơi lạnh. Sau khoảng 1-2 phút, bệ ngồi sẽ ấm hơn, và nước cũng sẽ ấm lên trong khoảng 3-5 phút.
- Nếu sử dụng trong thời gian này, nhiệt độ bệ ngồi và nước sẽ trở lại giống như trước khi ở chế độ tiết kiệm năng lượng. Lúc này, chế độ ghi nhớ tiết kiệm năng lượng sẽ hủy và làm mới.

Tiết kiệm năng lượng 8 giờ (Nhiệt độ bệ ngồi) (Nhiệt độ nước)

Ngắt điện dùng để sưởi bệ ngồi và làm ấm nước để giảm lượng tiêu thụ điện. Sau 8 tiếng, điện dùng để sưởi bệ ngồi và làm ấm nước và các cài đặt trước đó sẽ tự động khởi phục.

- Ấn **(POWER SAVING)** trong ít nhất 2 giây.
- Đèn báo tiết kiệm năng lượng 8 giờ sáng.
- Sau 8 tiếng, bộ sưởi bệ ngồi và nước sẽ ở trạng thái điều chỉnh nhiệt độ.
- Đèn báo tiết kiệm năng lượng 8 giờ tắt.

Khi ngồi lên bệ ở chế độ tiết kiệm năng lượng 8 giờ

Nhiệt độ bệ ngồi: bắt đầu nạp điện ngay khi có người ngồi. Mất khoảng 10-12 phút để đạt nhiệt độ mong muốn.

Nhiệt độ nước: bắt đầu nạp điện ngay khi có người ngồi. Mất khoảng 5-7 phút để đạt nhiệt độ mong muốn.

(Tùy vào nhiệt độ nước.)

- Khi có người ngồi trên bệ, đèn báo nhiệt độ bệ ngồi và nhiệt độ nước sẽ sáng trở lại.
- Khi sử dụng xong bệ ngồi → Trở lại chế độ tiết kiệm năng lượng 8 giờ

⟨Khi muốn tắt chế độ tiết kiệm năng lượng 8 giờ⟩

- Ấn lại **(POWER SAVING)** trong ít nhất 2 giây.
- Đèn báo tiết kiệm năng lượng 8 giờ tắt.

Lời khuyên

- Sẽ mất điện khi thao phích cắm hoặc khi ấn nút kiểm tra rò rỉ điện, bộ ghi nhớ "tiết kiệm năng lượng thông minh" và cài đặt "tiết kiệm năng lượng 8 giờ" của hệ thống sẽ không còn.

Bảo dưỡng Bè mặt thân bồn / Nắp đậy / Phần dưới nắp



Bảo dưỡng hàng ngày để dễ dàng và thuận tiện

⚠ CẢNH BÁO

- Không xịt nước hoặc chất tẩy rửa lên nắp bồn cầu điện tử hoặc phích cắm. (Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do đoản mạch.)

- 1 Dùng khăn mềm thấm nước và vắt khô.
 - Không rửa lại bằng nước. (Nguy cơ hư hỏng)
 - Không sử dụng vải khô hoặc khăn giấy. (Có nguy cơ trầy xước)

2 Vết bẩn cứng đầu

Có thể dùng chất tẩy rửa pha loãng để lau sạch.

Không sử dụng các chất tẩy rửa dưới đây vì có thể gây ăn mòn các bộ phận kim loại của sản phẩm, gây hỏng hóc.



- | | | |
|-----------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|
| | | |
| Chất tẩy rửa có tính axit và kiềm | Chất tẩy rửa chứa chất ăn mòn | Chất pha loãng xăng công nghiệp |

Chú ý

- Không để chất tẩy rửa dính vào thân khi vệ sinh bồn cầu. Ngoài ra, vệ sinh bồn cầu càng nhanh càng tốt vì khi để bay hơi gây hại cho nắp bồn cầu điện tử.
- Khi sử dụng sản phẩm ở nơi ẩm ướt, dùng quạt thông gió hoặc các thiết bị tương tự để khử ẩm. Nếu không, có thể gây ra hỏng hóc.

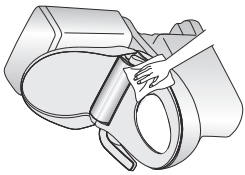
Bề mặt thân bồn (vệ sinh hàng ngày)

Dùng khăn mềm thấm nước và vắt khô.

- 1 Thao phích cắm điện.
- 2 Lau sạch vết bẩn trên bề mặt thân.
- 3 Cắm phích cắm điện.

Lời khuyên

- Nếu phát hiện nước tiểu trên thân hoặc bề ngồi, lau sạch ngay lập tức. Nếu không, sẽ tạo thành các vết bẩn hồng hoặc nâu.



Nắp đậy (1 lần/tuần)

Có thể tháo nắp đậy ra vệ sinh.

- 1 Thao phích cắm điện.
- 2 Thao nắp đậy.

Với nắp đậy mở,

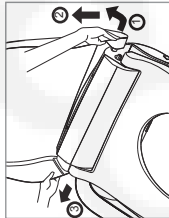
- 1 Mở nắp đậy và kéo phía bên phải nắp.
- 2 Nâng lên.
- 3 Thao nắp đậy ra khỏi lỗ trên thân. (Chú ý không để kẹp ngón tay.)

- 3 Lau sạch vết bẩn trên nắp đậy.

- 4 Lắp lại nắp đậy.

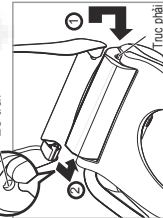
- 1 Lắp nắp đậy vào trục phải thân.
- 2 Lắp nắp đậy vào lỗ trái thân.
 - Khi đã lắp nắp đậy, dùng tay giữ nắp đậy để kiểm tra xem có đóng và mở đúng cách không. (Nếu nắp đậy không được lắp đúng, nắp có thể không đóng và mở đúng cách.)

- 5 Cắm phích điện.



<Nhìn từ bên trái>

↳ Lỗ trái

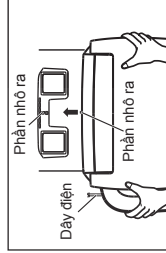
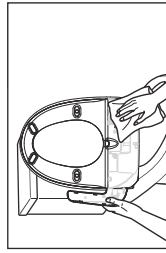
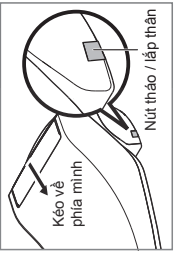


(Trục phải)

Phần dưới nắp (1 lần/tuần)

Tháo thân ra để vệ sinh theo các bước sau.

- 1 Thao phích cắm điện.
- 2 Đóng kín van cấp nước để dừng cấp nước. [Trang 16]



- 3 Ấn và giữ nút tháo / lắp thân ở bên phải thân. Đồng thời, dịch nhẹ phần thân, nâng lên và kéo về phía bạn cho tới khi thân trượt khỏi tấm gắn thân.
 - Vì ống cấp nước vẫn đang gắn kèm, không kéo quá mạnh.

- 4 Lau sạch vết bẩn bám trên bồn cầu
 - Dùng khăn mềm thấm nước và vắt khô.

- 5 Vệ sinh phần dưới nắp.
 - Dùng thẳng thân lên trên bồn cầu. Dùng một tay giữ thân nắp, tay còn lại lau sạch vết bẩn trên mặt dưới nắp.
 - Không rửa lại bằng nước.

- 6 Lắp lại thân.
 - 1 Khớp phần nhô ra ở phía sau thân với phần nhô ở giữa tấm gắn thân.
 - 2 Nâng nhẹ phần sau thân và trượt về phía tấm gắn thân cho tới khi nghe thấy tiếng "cách".
 - Không siết dây điện giữa thân và bồn cầu.
 - Nâng nhẹ thân lên để kiểm tra xem đã được lắp chặt chưa.

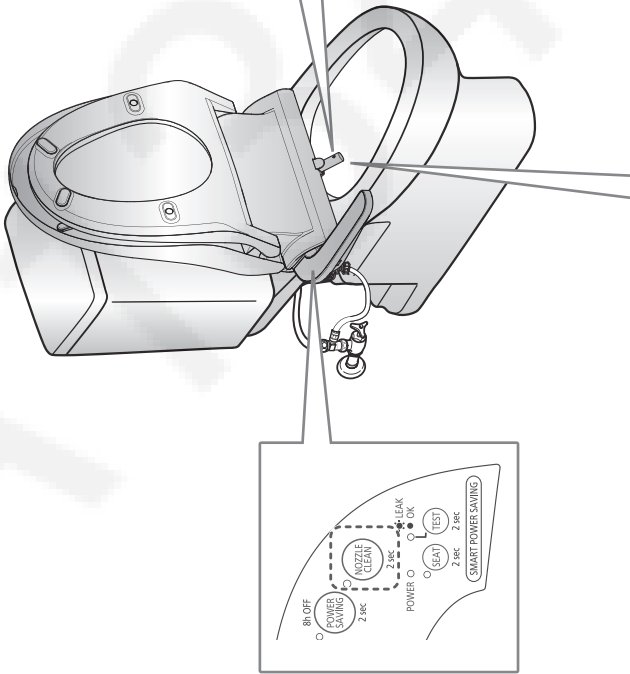
- 7 Mở van cấp nước để cấp nước. [Trang 18]

- 8 Cắm phích điện.

Chú ý

- Khi di chuyển phần thân về phía bạn (Bước 3) đặt thẳng (Bước 5), không tác động lực quá mạnh vào ống cấp nước.
- Không đặt ngược thân, nếu không có thể làm xước thân.


Bảo dưỡng Vòi phun



Vòi phun


Vệ sinh vòi phun (Khi phát hiện vết bẩn trên vòi phun) Đeo găng tay cao su và dùng bàn chải vệ sinh vòi phun.

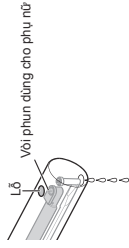
Vệ sinh vòi phun rửa hậu môn

- ① Mở nắp đậy và bề ngồi. Ấn 
 - Vòi phun mở ra. (Nước làm sạch phun ra từ vị trí gần đáy vòi phun.)
- ② Dùng tay giữ vòi phun, chải nhẹ bằng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự.






Vệ sinh vòi phun dùng cho phụ nữ

- ③ Ấn 
 - Vòi phun rút lại và mở ra. (Nước làm sạch phun ra từ vị trí gần đáy vòi phun.)
- ④ Dùng tay giữ vòi phun, chải nhẹ bằng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự.



Vệ sinh vòi phun

- Khi không có người ngồi trên bệ, ấn giữ  trong ít nhất 2 giây.
 - Bắt đầu 1 phút vệ sinh. Lúc này, đèn báo vệ sinh vòi phun sáng màu đỏ.
 - Dùng vệ sinh sau 1 phút. Đèn báo vệ sinh vòi phun tắt. (Đèn báo nhiệt độ nước hiển thị cài đặt ban đầu.)

- Khi muốn dừng quá trình vệ sinh sớm hơn, ấn giữ lại  trong ít nhất 2 giây hoặc ấn .

Lời khuyên

- Nếu thường xuyên sử dụng chức năng này, bề mặt quanh lỗ vòi phun sẽ luôn sạch sẽ. Tuy nhiên, không cần phải thường xuyên sử dụng chức năng này. Nên thực hiện vệ sinh sau mỗi 5 ngày.
- Nên vệ sinh vòi phun khi không sử dụng sản phẩm thường xuyên.

Chú ý

- Khi vệ sinh vòi phun, không ấn nút cảm biến phát hiện người. (Nếu không, nước sẽ phun ra.)
- Khi vệ sinh vòi phun, không tác động lực mạnh lên vòi.
- Không dùng tay kéo hoặc ấn mạnh vòi phun. (Nguy cơ hư hỏng)

Lời khuyên

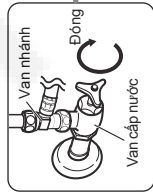
- Trong khi vệ sinh, vòi phun sẽ vẫn mở ra trong 3 phút. Sau 3 phút, vòi phun sẽ tự động rút lại.
- Nên mở bệ ngồi khi thực hiện vệ sinh. Nếu chạm vào bệ ngồi đã đóng (đèn báo cảm biến phát hiện người sáng) và vô tình ấn nút phun rửa sau / trước, nước sẽ chảy ra và xịt vào người.

Khi không sử dụng trong thời gian dài

■ Xả hết nước trong nắp bồn cầu điện từ trong các trường hợp sau

- Khi không sử dụng trong thời gian dài (1 tuần hoặc hơn)... Chất lượng nước có thể suy giảm nếu không xả hết, gây viêm da.
- Khi di chuyển thân hoặc tương tự... Nước có thể rò rỉ nếu chưa xả hết, gây ra hỏng hóc.
- Khi lắp sản phẩm ở những căn nhà không sử dụng trong thời gian dài như biệt thự, xả hết nước còn sót lại trước khi rời khỏi nhà.

1 Tháo phích cắm điện. (Nguy cơ hư hỏng)



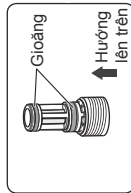
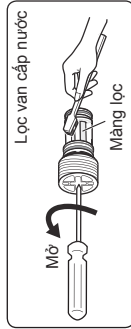
2 Đóng kín van nhánh để dừng cấp nước.

3 Xả nước trong két nước bồn cầu và kiểm tra xem đã dừng hẳn quá trình cấp nước chưa. → Đẩy tay cầm xả nước.

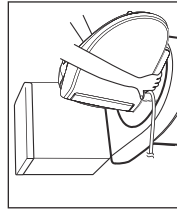
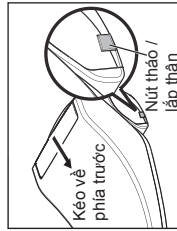
4 Dùng xô chứa nước.

Dùng tua vít đầu dẹt nơi lồng bộ lọc và tháo ra.
(Khi phòng tắm hẹp và tua vít không thể tiếp cận lọc van cấp nước, tháo thân theo Bước 5 trước khi tháo lọc van cấp nước.)

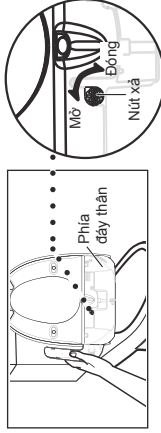
- Nước sẽ chảy ra từ bên trong thân.
- Khi có vết bẩn trên lọc van cấp nước, dùng bàn chải để vệ sinh.
- Khi đã tháo bộ lọc, đặt bộ lọc hướng lên phía trên để tránh tích tụ bụi bẩn trên gioăng.
(Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.)



5 Ấn và giữ nút tháo / lắp thân trong khi giữ cả hai bên thân để lắc nhẹ, nâng lên và kéo về phía trước. Đặt thẳng thân trên bồn cầu để nước bên trong chảy vào bồn cầu.



6 Dùng tua vít đầu dẹt mở và tháo nút xả kết nước ở mặt dưới thân. Hướng mặt đáy thân xuống dưới để xả nước bên trong.



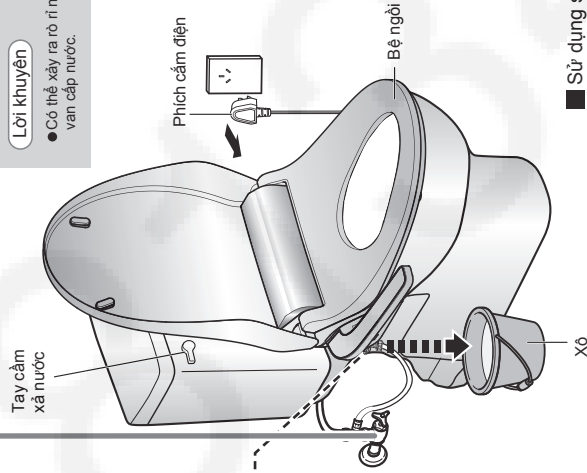
Lời khuyên

- Xả nước vào bồn cầu.
- Chú ý không làm rơi nút xả vào bồn cầu.

7 Khi đã xả nước, lắp lại và siết chặt nút xả. Lắp lại lọc van cấp nước vào vị trí ban đầu. Đặt thân về vị trí ban đầu.

Lời khuyên

- Có thể xảy ra rò rỉ nước nếu không siết chặt lọc van cấp nước.

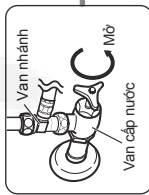


- Sử dụng sau một thời gian đã xả nước
Kiểm tra xem hệ thống có thể hoạt động đúng cách theo mô tả trong [Trang 18].

Sử dụng sau một thời gian

■ Sử dụng sau một thời gian đã xả nước....

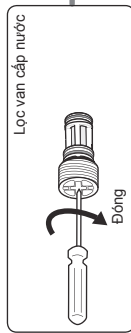
Kiểm tra xem hệ thống có thể hoạt động đúng cách theo các bước sau.



1 Mở van cấp nước để cấp nước.

Kiểm tra để chắc bộ lọc không bị rò rỉ nước.

→ Nếu thấy rò rỉ nước, siết chặt lọc van cấp nước.



2 Đặt một lớp màng nhựa dưới bệ ngồi.

→ Để tránh nước bắn lên.

3 Cắm phích điện và kiểm tra xem chức năng nhiệt độ nước có tắt không.

Nếu không, ấn để tắt chức năng [Trang 10]

→ để tránh kết nước không hoạt động.

- Khi đèn báo nguồn trên thân nhô ra trong khoảng 10 giây, đèn báo sẽ luôn sáng.
- Khi đèn báo nguồn trên thân tắt và đèn báo rò rỉ điện sáng, tháo phích cắm. Cắm lại sau 5 giây.

4 Ấn hoặc .

- Vòi phun kéo dài ra và kết nước ảm bất đầu bơm nước. Sau khoảng 1 phút, nước sẽ chảy từ vòi phun xuống dưới. Nếu nước không chảy ra, kiểm tra xem van nước chính đã mở chưa hoặc van cấp nước đang không mở hết.

5 Ấn .

- Vòi phun rút lại.

6 Ấn và giữ phần bên trái phía sau bệ ngồi.

(Đèn báo cảm biến phát hiện ngồi sáng.) Đồng thời,

Ấn hoặc .

- sẽ phun ra.

không phun ra.)

7 Ấn .

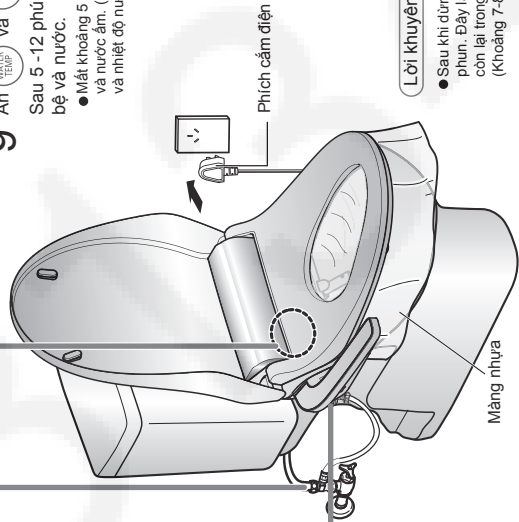
- Khi vòi phun rút lại, nước để tự làm sạch vòi phun sẽ chảy ra.

8 Tháo màng nhựa.

9 Ấn và để cài đặt nhiệt độ. [Trang 10]

Sau 5 - 12 phút, ngồi lên bệ để kiểm tra nhiệt độ bệ và nước.

- Mất khoảng 5 - 12 phút để ổn định nhiệt độ bệ ngồi và nước ảm. (Tùy vào nhiệt độ môi trường xung quanh và nhiệt độ nước máy.)



Lời khuyên

- Sau khi dùng phun rửa, nước sẽ nhỏ giọt xung quanh vòi phun. Đây là do giãn nở nhiệt của kết nước ảm hoặc nước còn lại trong vòi. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. (Khoảng 7-8 phút sau khi phun rửa)

Kiểm tra thường xuyên

① Kiểm tra Thiết bị chống rò rỉ... 1 lần/tháng (Người dùng tự thực hiện)

Đảm bảo thực hiện kiểm tra để tránh rò rỉ điện gây điện giật. Nếu bỏ qua bước kiểm tra, có thể gây ra điện giật khi xảy ra bất kỳ lỗi nào.

1 Ấn nút kiểm tra rò rỉ điện trong ít nhất 2 giây.

- Kiểm tra xem đèn báo rò rỉ điện có sáng không.

2 Thao phích cắm điện.

- Kiểm tra xem đèn báo rò rỉ điện tắt chưa.

3 Sau 5 giây, cắm phích cắm điện.

- Đèn báo nguồn trên nắp máy nhấp nháy trong 10 giây trước khi duy trì sáng.

Khi không thực hiện kiểm tra, không ấn nút kiểm tra rò rỉ điện. Khi xảy ra lỗi, ngay lập tức tháo phích cắm và liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.

② Kiểm tra đi ống và các bộ phận liên quan tới thân... 1 lần/tháng (Người dùng tự thực hiện)

Nếu bỏ qua bước kiểm tra, có thể gây ra rò rỉ nước khi xảy ra bất kỳ lỗi nào.

1 Kiểm tra xem có chỗ nào lỏng lẻo, trầy xước hoặc hư hỏng không.

- Kiểm tra xem mối nối ống có lỏng và ống cấp nước có bị trầy xước hoặc hư hỏng không.

2 Kiểm tra xem có rò rỉ nước không.

- Kiểm tra xem có rò rỉ nước xung quanh ống cấp nước và thân.

Khi xảy ra lỗi, ngay lập tức tháo phích cắm điện, đóng van cấp nước và liên hệ với đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.

③ Khuyến nghị kiểm tra thường xuyên thiết bị chống trào ngược (vui lòng yêu cầu đại lý thực hiện công việc)

Liên quan tới thiết bị chống trào ngược, nên kiểm tra với cửa hàng hoặc đại lý lắp đặt sau 5 năm. Nếu không, nước thải có thể chảy ngược trở lại ống nước khi xảy ra hỏng hóc.

Các vấn đề thường gặp

Nước phun rửa không phun ra!
Lượng nước phun rửa quá yếu!

- Có phải van cấp nước đang đóng không?
→ Mở van.



- Có phải lỗ trên vòi phun bị tắc không?
→ Dùng bàn chải vệ sinh vòi phun. [Trang 15]

- Có phải lọc van cấp nước bị tắc không?
→ Tháo bộ lọc và dùng bàn chải vệ sinh màng lọc. [Trang 16]



- Có phải người dùng đang ngồi ở đầu trước bề ngồi? (Nếu người dùng ngồi ở đầu trước bề ngồi, công tắc cảm biến phát hiện người có thể không kích hoạt và chức năng phun rửa sẽ không hoạt động.) [Trang 8]
→ Ngồi vào giữa bề.
→ Nếu không thể bật công tắc cảm biến phát hiện người ngay cả khi người dùng đã ngồi vào giữa bề, ấn nút cảm biến phát hiện người. Sau đó, trong vòng 30 giây, ấn nút Phun rửa sau / Phun rửa trước.

Có thể dùng vải để bọc nắp đẩy hoặc bề ngồi không?

- Không.
- Nếu dùng vải bọc bề ngồi, công tắc cảm biến phát hiện người có thể không hoạt động đúng cách.
- Nếu dùng vải bọc bề ngồi, có thể xảy ra lỗi.

Khi bắt đầu / dừng phun rửa và dừng dây khởi bề ngồi, tại sao nước chảy xung quanh vòi phun vào bồn cầu?

Đây là quá trình xả nước để vệ sinh vòi phun hoặc điều chỉnh cường độ nước. Vải chùi giấy sau khi dùng phun rửa, có các giọt nước chảy ra xung quanh vòi phun. Đây là nước còn sót lại trong vòi phun. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.

Có thể đặt mức nước trở lại vị trí trung bình sau mỗi lần sử dụng.

- Cài đặt cuối cùng được ghi nhớ tự động. Nếu muốn hủy chế độ ghi nhớ, cấu hình các cài đặt sau.
→ Ấn **STOP** và **HIGH** liên tục trong ít nhất 2 giây.
- Đèn báo trung bình dưới đây nhấp nháy 2 lần.



- Khi muốn khởi phục chế độ ghi nhớ mức độ tự động.
→ Ấn lại **STOP** và **HIGH** đồng thời trong ít nhất 2 giây.

- Đèn báo trung bình dưới đây nhấp nháy 1 lần.



Trong khi phun rửa, nước phun không đúng vị trí làm ướt phía sau bề ngồi.

- Người dùng ngồi quá sát phía trước?
→ Ngồi vào giữa bề.
- Do kích cỡ hông khác nhau, vị trí phun rửa có thể không giống nhau.
→ Điều chỉnh vị trí ngồi.

Nước tiểu bắn vào khe hở (phía trước) giữa bồn cầu và bề ngồi.

- Đi vệ sinh vào trong bồn cầu.

Tại sao nước chảy ra cạnh vòi phun?

- Trong khi phun rửa hoặc vệ sinh vòi phun, nước chảy ra bên cạnh vòi là để điều chỉnh áp lực nước. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. [Trang 7]

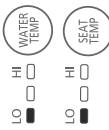
Các vấn đề thường gặp

Đèn báo nhiệt độ bề ngồi và nhiệt độ nước có thể tự động thay đổi chỉ báo không?

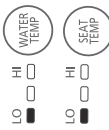
Sản phẩm này có chức năng tiết kiệm năng lượng thông minh. Khi kích hoạt chế độ tiết kiệm năng lượng thông minh, nhiệt độ bề ngồi và nước ấm sẽ tự động giảm. Đèn báo nhiệt độ nước và nhiệt độ bề ngồi sẽ thay đổi chỉ báo tương ứng. [Trang 11]

Ví dụ, khi người dùng cài đặt nhiệt độ bề ngồi và nước ở "cao" cùng lúc, chỉ báo sẽ thay đổi cho chế độ tiết kiệm năng lượng thông minh như dưới đây.

• Khi không sử dụng từ 2-10 ngày, nhiệt độ nước ấm và bề ngồi sẽ được tự động cài đặt ở "thấp". Các đèn báo sẽ hiển thị "thấp".



• Khi không sử dụng trên 10 ngày, nhiệt độ nước ấm sẽ duy trì ở mức "thấp" và đèn báo sẽ hiển thị "thấp". Nhiệt độ bề ngồi sẽ giảm xuống mức "thấp" hoặc thấp hơn và đèn báo sẽ nhấp nháy "thấp" 2 giây và tắt 0,5 giây.



Nhiệt độ nước thực tế có khác so với mức cài đặt không?

• Có đang kích hoạt chức năng vệ sinh vòi phun không?
→Sau 1 phút vệ sinh vòi phun, nước ấm trong két nước sẽ cạn kiệt. Lúc này, nếu ngay lập tức sử dụng chức năng phun rửa, nhiệt độ nước phun rửa sẽ bằng với nhiệt độ nước máy. Nếu đã cài đặt nhiệt độ nước ấm, nhiệt độ nước thực tế có thể thấp hơn mức cài đặt. (Vui lòng đợi cho tới khi nhiệt độ nước ấm trong két nước tăng tới mức cài đặt.)

Xác định lỗi

Kiểm tra theo bảng sau trước khi tiến hành sửa chữa sản phẩm. Nếu không thể giải quyết vấn đề sau khi đã kiểm tra theo bảng, hoặc có triệu chứng khác với nêu trong bảng, liên hệ đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.

Triệu chứng	Kiểm tra bộ phận, Nguyên nhân & Khắc phục	Trang tham khảo
Đèn báo nguồn không thể sáng	<ul style="list-style-type: none"> Có phải đèn báo rò rỉ điện trên bộ điều khiển thân sáng? →Tháo phích cắm điện. Cắm lại sau 5 giây 	7 20
Đèn báo nhiệt độ nước nhấp nháy "Cao", "Trung bình" và "Thấp" cùng lúc.	Điều này cho biết kết nước ấm đang không hoạt động. Lúc này, đảm bảo van nước chính và van cấp nước mở. Sau đó, kiểm tra theo các bước mô tả trong phần "Sử dụng sau một thời gian"	18 19
Đèn báo nguồn nhấp nháy ngay sau khi sản phẩm được cấp điện.	Khi sản phẩm thực hiện tự chẩn đoán, đèn báo sẽ nhấp nháy trong 10 giây và giữ sáng. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.	7
Đèn báo nguồn, tiết kiệm năng lượng 8 giờ và đèn báo nước "trung bình" nhấp nháy cùng lúc.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải phích cắm điện tẩu từ khi cắm? →Tháo phích cắm điện. Cắm lại nhanh sau 5 giây Khi các đèn báo vẫn nhấp nháy sau khi đã tháo và cắm phích cắm vài lần, liên hệ đại lý bán hàng hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic. 	—
Nhiệt độ nước ấm thấp.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải nhiệt độ nước ấm được đặt ở "tối"? →Cài đặt nhiệt độ nước theo ý muốn. 	10
Nhiệt độ nước ấm thấp khi sử dụng.	Dung tích kết nước ấm của thân là khoảng 0,6 L. Nhiệt độ nước ấm sẽ thấp khi phun rửa liên tục. →Dừng phun rửa. Đợi khoảng 5-7 phút cho tới khi nhiệt độ nước tăng lên. (Tùy vào nhiệt độ nước máy.)	9
Bề ngồi lạnh.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải nhiệt độ bề ngồi được đặt ở "tối"? →Điều chỉnh nhiệt độ bề ngồi theo ý muốn. 	10
Cảm giác hơi lạnh lúc mới dùng và ấm lên dần dần.	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệt độ bề ngồi sẽ giảm khi ở chế độ tiết kiệm năng lượng thông minh Có phải đèn báo tiết kiệm năng lượng 8 giờ sáng? →Trong chế độ tiết kiệm năng lượng 8 giờ, bề ngồi sẽ ngừng sưởi ấm. 	11 11
Nghe thấy âm thanh khi vòi phun mở ra.	Đây là âm thanh phát ra từ vận hành vòi phun. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.	—
Khi tháo phích cắm điện, có thể nghe thấy tiếng "cách" phát ra từ thân.	Đây là âm thanh phát ra khi ngắt kết nối ro le tích hợp. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.	—
Khi có người ngồi trên bề, sản phẩm không thể hoạt động bằng cách ấn các nút trên bộ điều khiển thân, bao gồm phun rửa phía sau và phun rửa phía trước.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải đèn báo cảm biến phát hiện người không sáng? (Nếu đèn báo tắt, công tắc cảm biến phát hiện người không được kích hoạt. Đó là lý do chức năng phun rửa không thể kích hoạt.) Ngồi vào giữa bề Nếu không thể bật công tắc cảm biến phát hiện người ngay cả khi người dùng đã ngồi vào giữa bề, ấn nút cảm biến phát hiện người trong vòng 30 giây, ấn nút phun rửa phía sau và phun rửa phía trước để thực hiện phun rửa. 	8

Xác định lỗi

Triệu chứng	Kiểm tra bộ phận, Nguyên nhân & Khắc phục	Trang tham khảo
Nước chảy vào bồn cầu từ dưới thân khi có hoặc không có người ngồi trên bệ.	Lưu ý: bất cứ vật kết thúc mỗi lần dùng nước để vệ sinh vòi phun sẽ chảy vào bồn cầu. Đây không phải là cấu kiện bị lỗi.	8 9
Khi có người ngồi trên bệ, có cảm giác lung lay.	Nguyên nhân không thể lắp lại là vì tấm gắn thân bị uốn cong do bề mặt bồn cầu không bằng phẳng. → Nếu tấm gắn thân cong, nới nhẹ bu lông trên. Không nới quá lỏng bu lông trên vì có thể gây lung lay. Sau khi tấm gắn thân thẳng, lắp lại thân.	Hướng dẫn lắp đặt 7
Không thể lắp lại thân đã tháo.	—	—

Nội dung khác

Khi gặp các trường hợp dưới đây, liên hệ đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic.

- Khi cảm lại phích điện, đèn báo nguồn, rò rỉ điện, tiết kiệm năng lượng 8 giờ, nhiệt độ bệ ngồi và nhiệt độ nước vẫn nhấp nháy. (Tháo phích cắm điện.)
- Khi cảm lại phích cắm điện, đèn báo nguồn vẫn không sáng.
- Khi thấy khói hoặc phát ra âm thanh lạ. (Tháo phích cắm điện.)

Khi gặp các trường hợp dưới đây, các cài đặt đã cấu hình sẽ bị xóa. Cần cấu hình các cài đặt.

Trường hợp	Chức năng cần cấu hình lại	Trang tham khảo
Khi tháo phích cắm Khi ấn nút kiểm tra rò rỉ điện Khi mất điện trong khoảng 1 giây hoặc lâu hơn	<ul style="list-style-type: none"> • Điều chỉnh lượng nước • Tiết kiệm năng lượng 8 giờ 	10 11

Thông số kỹ thuật

Mục	Model	DL-EH10VG
Cấp nước	Cấp trực tiếp từ ống nước	
Điện áp định mức	220 V	
Tần số định mức	50 Hz	
Công suất điện định mức ^{*1}	463 W	
Bề ngồi	Nhiệt độ bề mặt khi có người ngồi "Trung bình" xấp xỉ 38°C và "Cao" xấp xỉ 40°C Cầu chi nhiệt, bộ hạn chế nhiệt	
Tốc độ xả/yối đa	Rửa sau: 0.65 L/phút Rửa trước: 0.65 L/phút	
Thiết bị phun rửa	3 vị trí	
Thiết bị phun rửa	"Tắt" Nhiệt độ nước máy: 3 vị trí "Thấp" xấp xỉ 37°C, "Trung bình" xấp xỉ 36,5°C và "Cao" xấp xỉ 40°C Lưu giữ nhiệt	
Thể tích kết nước ấm	0.6 L	
Thiết bị an toàn khác	Cầu chi nhiệt, bộ hạn chế nhiệt	
Thiết bị chống rò rỉ điện (tích hợp), công tắc cảm biến phát hiện ngồi (tích hợp), thiết bị chống trào ngược (tích hợp)		
Phạm vi hoạt động của áp suất nước ^{*2}	49 - 735 kPa (1.0.5 - 7.5 kg/cm ²)	
Phạm vi hoạt động của nhiệt độ nước	0 - 35°C (đầu vào) 0 - 40°C (mỗi trường xung quanh)	
Kích thước tiêu chuẩn (D x R x C)	515 mm x 474 mm x 159 mm	
Trọng lượng tiêu chuẩn (trọng lượng tịnh)	3,6 kg	

*1: Tổng công suất tiêu thụ được đo ở nhiệt độ môi trường xung quanh 20±5 °C.

*2: Vận hành phun rửa có thể kém hiệu quả khi áp suất nước không nằm trong phạm vi quy định.

Phạm vi kiểm soát áp lực nước có thể bị hạn chế khi áp lực nước ≧ 147kPa.

Nhắc nhở	
<p>Đảm bảo kiểm tra và bảo dưỡng nắp bồn cầu điện từ thường xuyên!</p> <p>Tình hình</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nước yếu (tại phần nối ống hoặc bồn trong thân) • Nắp bồn cầu điện từ hoặc bộ ngắt nước từ hoặc từ hỏng • Có mùi lạ hoặc mùi khét • Khi kéo dây điện, nguồn điện cấp đứt quãng • Phích cắm điện hoặc dây điện nóng lên bất thường • Nắp bồn cầu điện từ hoặc bộ điều khiển nóng bất thường • Lỗi hoặc hư hỏng khác 	<p>Dùng sử dụng sản phẩm</p> <p>Để tránh hư hỏng hoặc tai nạn, tháo phích điện, đóng van cấp nước. Đảm bảo liên hệ đại lý hoặc Trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic để được kiểm tra.</p>
<p>Ngày mua</p> <p>Ngày mua</p>	<p>Năm</p> <p>Tháng</p> <p>Ngày</p>
<p>Model</p> <p>DL-EH10VG</p>	

4 Install

4.1. Installation Instructions

Panasonic® Hướng Dẫn Lắp Đặt Nắp Bồn Cầu Điện Tử (Thiết bị dân dụng) Model DL-EH10VG



Khi xảy ra lỗi

Triệu chứng	Nguyên nhân và cách khắc phục	Trang tham khảo
Đèn báo nhiệt độ nước nhấp nháy "High", "Mid" và "Low" cùng lúc	<ul style="list-style-type: none"> Van cấp nước không mở Cảm phích cảm trước khi van cấp nước mở 	10
Không có nước	Tắc bộ lọc nước	Sách hướng dẫn sử dụng 16
Điều chỉnh lượng nước yếu	<ul style="list-style-type: none"> Van nước chính không mở hết Van cấp nước không mở Kết nước, bồn cầu, đang bơm nước khiến áp suất nước thấp 	9
Rò rỉ nước từ các đầu nối ống cấp nước	<ul style="list-style-type: none"> Đai ốc vòm lỏng lẻo Giống hoặc các bộ phận khác: xả dịch Khóa cài chưa siết chặt 	6
Không thể cấp điện	<ul style="list-style-type: none"> Giống trên đầu trước ống định bụi bẩn An nút kiểm tra rò rỉ điện tử hoặc rò rỉ điện (Đèn báo rò rỉ điện tử trên thân sáng) 	8
Nước chảy ra xung quanh vòi	<ul style="list-style-type: none"> Trong khi xả, nước chảy ra bên cạnh vòi là để điều chỉnh áp lực nước. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. Phích cảm điện lồi lên khi cảm hoặc tháo? → Thao phích cảm điện. Cắm lại sau 5 giây. Khi các đèn báo vẫn nhấp nháy sau khi đã tháo và cảm phích cảm vài lần, liên hệ đại lý bán hàng hoặc trung tâm dịch vụ bảo hành của Panasonic. 	11
Đèn nguồn, tiết kiệm điện 8 giờ và đèn báo nhiệt độ nước, "Mid" trên thân nhấp nháy cùng lúc	<ul style="list-style-type: none"> Khi không sử dụng sản phẩm trên 1 tuần, xả hết nước. (Tham khảo "Khi không sử dụng trong thời gian dài" trong sách Hướng dẫn sử dụng.) 	—

Chú ý sau khi lắp đặt

Nội dung

1	Lưu ý về an toàn	Trang 2
	Chú ý trước khi lắp đặt	3
	Tên bộ phận và phụ kiện	4
2	Các bước lắp đặt	6
	Lắp đặt ống cấp nước bên van nhánh	6
	Lắp đặt nắp bồn cầu điện tử	7
	Lắp đặt ống cấp nước bên thân	8
3	Vận hành thử	10
4	Khi xảy ra lỗi	Trang cuối

Đọc kỹ sách Hướng dẫn lắp đặt trước khi tiến hành để đảm bảo lắp sản phẩm đúng cách và an toàn.

- Đảm bảo đọc "Lưu ý về an toàn" ở trang 2 trước khi lắp đặt.
- Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tai nạn hoặc hỏng hóc nào phát sinh do lắp đặt khác với mô tả trong sách Hướng dẫn lắp đặt hoặc sử dụng các bộ phận không theo quy định.
- Sản phẩm thực tế có thể khác so với hình minh họa và mô tả.



ADL9H4E74M500
CS0420-0
Xuất bản tháng 4 năm 2020

Panasonic Corporation
<http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2020

Lưu ý về an toàn

Để tránh nguy hiểm cá nhân hoặc thiệt hại tài sản, đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn dưới đây

- Nguy hiểm hoặc thiệt hại gây ra do sử dụng sai có thể được phân loại theo các mức độ sau.

⚠ CẢNH BÁO

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

⚠ CẦN THẬN

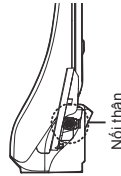
Chỉ tình huống nguy hiểm có thể gây tổn thương nhẹ hoặc vừa phải.

⚠ CẢNH BÁO

- Không nối bất kỳ ống nước nào ngoài loại ống dùng cho nước máy.
(Nguy cơ viêm bàng quang hoặc viêm da)
(Nguy cơ rò rỉ nước do ăn mòn hoặc vật thể lạ kèm theo)
- Không dùng công tắc ngoài cấp điện cho sản phẩm.
(Có nguy cơ lỗi bộ hạn chế nhiệt)
- Không làm hỏng dây điện và phích cắm.
(Nếu không có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Không được cầm hoặc rút phích cắm khi tay ướt.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật.)
- Không đặt bất kỳ đồ vật đang cháy, bao gồm thuốc lá, gần sản phẩm.
(Nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn)
- Đảm bảo nối đất.
(Nguy cơ xảy ra điện giật trong trường hợp lỗi và rò rỉ điện nếu không nối đất.)
→ Tham khảo ý kiến người có chuyên môn khi nối đất.)
- Cắm chặt phích cắm điện.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Tuân thủ các quy định điện liên quan khi thao tác trên các mạch điện.
(Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo lắp đặt theo các hướng dẫn trong sách Hướng dẫn lắp đặt.
(Nếu không, có thể gây ra rò rỉ nước, điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo sử dụng các bộ phận chuyển đổi dụng cụ kèm khi lắp đặt.
(Nếu không, có thể gây ra rò rỉ nước, điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Đảm bảo tuân thủ điện áp của ổ cắm và các thiết bị kết nối. Chỉ sử dụng nguồn điện 220 V AC.
(Nguy cơ hỏa hoạn do nhiệt)

⚠ CẦN THẬN

- Không dùng lực tác động lên phần kết nối thân, ví dụ đánh rơi.
(Nếu không, có thể gây nứt vỡ hoặc rò rỉ nước.)
- Lắp ống nước theo các quy định địa phương.
(Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.)
- Khi tháo hoặc lắp nắp bồn cầu điện tử, dùng cả hai tay giữ phần thân.
(Nếu di chuyển bằng cách giữ bộ ngồi hoặc nắp đáy, nắp bồn cầu điện tử có thể rơi khỏi thân và gây thương tích.)



Chú ý trước khi lắp đặt

Chú ý

- Không cấm phích trước khi lắp hoàn thiện nắp bồn cầu điện tử. Nếu không, có thể gây ra hỏng hóc.
- Khi nước còn lại bên trong đóng băng, di chuyển phần thân tới nơi ấm. Thực hiện lắp đặt sau khi nước đã tan băng.
- Đảm bảo sử dụng ống cấp nước đi kèm. Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.

Lưu ý

- Vì sản phẩm đã được thử nghiệm dẫn nước, có thể chảy ra một lượng nhỏ nước sót lại bên trong.
- Dây không phải là đầu hiệu bộ lỗi.
- Phạm vi hoạt động của áp suất nước là 49 - 735 kPa (0.5 - 7.5 kgf/cm²).
- Tình huống có hiện tượng rung lắc là do khung gắn bệ không tiếp xúc với bề mặt bồn cầu tùy vào loại bồn cầu.

Dụng cụ yêu cầu



Thước dây



Tua vít Phillips



Cờ lê điều chỉnh

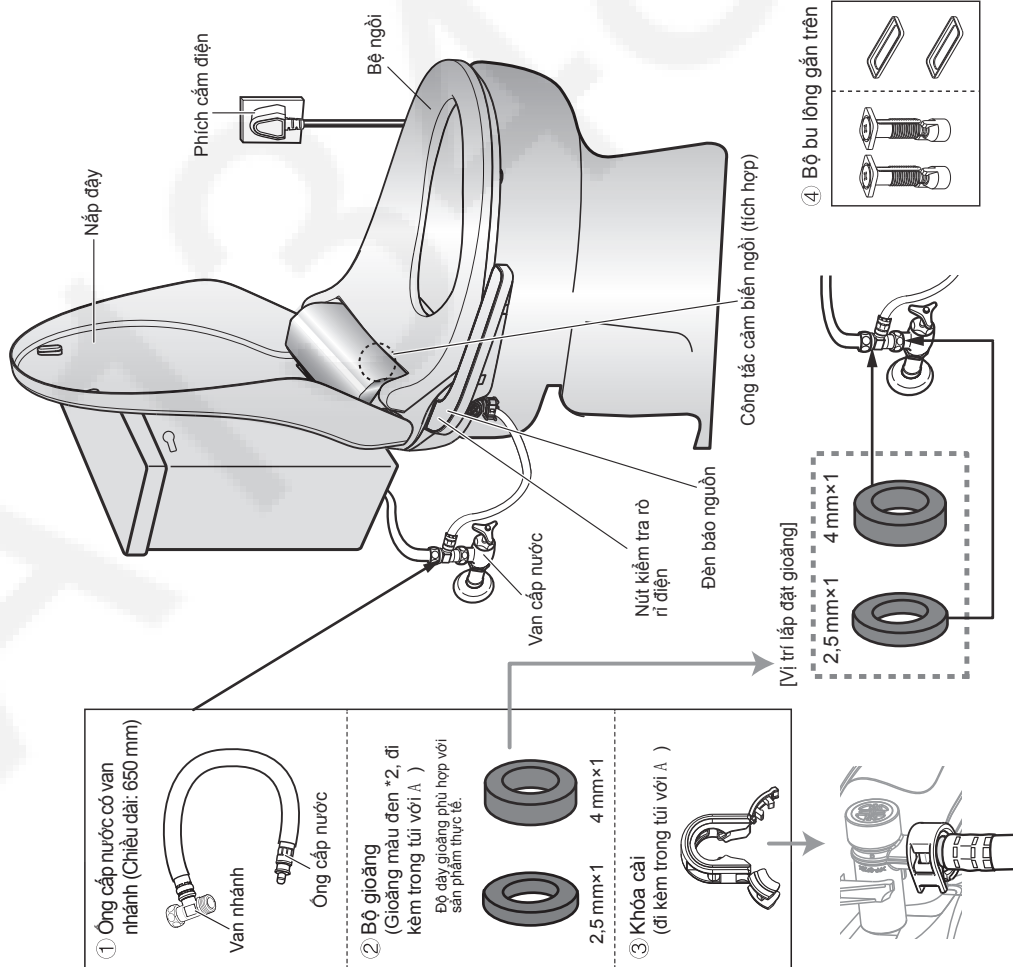


Xô và giẻ

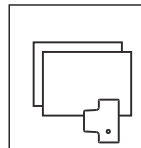
Tên bộ phận và phụ kiện

[Phụ kiện] Kiểm tra xem có thiếu hoặc mất bộ phận nào không.

STT	Tên phụ tùng	Số lượng	Xác nhận
①	Ống cấp nước có van nhánh	1	<input type="checkbox"/>
②	Bộ gioăng (Loại mỏng: đen, dây 2,5 mm x1) (Loại dày: đen, dây 4 mm x1)	1	<input type="checkbox"/> (đi kèm trong túi với A)
③	Khóa cài	1	<input type="checkbox"/> (đi kèm trong túi với A)
④	Bộ bu lông gắn trên	1	<input type="checkbox"/>
⑤	Bộ sách hướng dẫn (Hướng dẫn sử dụng Hướng dẫn lắp đặt Thẻ xác nhận vị trí công xả nước)	1	<input type="checkbox"/>



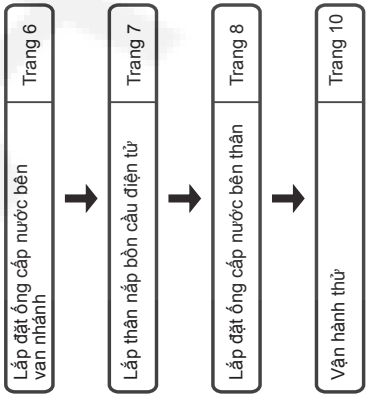
⑤ Bộ sách hướng dẫn
(Tham khảo Danh sách các bộ phận ở trang sau để biết thêm thông tin chi tiết.)



⚠ CẢNH BÁO

- Không sử dụng băng dính khi nối van nhánh.
(Có nguy cơ rò rỉ nước do kẹt băng dính trên gioăng)
- Đảm bảo sử dụng gioăng và khóa cài đi kèm
(Nguy cơ rò rỉ nước nghiêm trọng nếu bỏ qua các phần này hoặc nối các bộ phận khác khi lắp đặt)

Các bước lắp đặt



Lắp đặt ống cấp nước bên van nhánh

1 Đóng van cấp nước và tháo ống cấp nước.

2 Gắn van nhánh trên ống cấp nước vào van cấp nước.

3 Dùng cờ lê siết chặt cùng lúc đai ốc vòm (Đen, dày 2.5 mm) và đai ốc vòm (Đen, dày 4 mm) để siết chặt vị trí này.

4 Dùng cờ lê siết chặt cùng lúc đai ốc vòm (Đen, dày 2.5 mm) và đai ốc vòm (Đen, dày 4 mm) để siết chặt vị trí này.

Lưu ý

- Không dùng dụng cụ để siết bất kỳ bộ phận nào ngoài phần quy định để tránh hư hỏng gây rò rỉ nước.
- Không làm trầy xước mới nối van nhánh để tránh rò rỉ nước.
- Không dùng tay giữ ống cấp nước để tránh thương tích khi vặn đai ốc vòm.

Lắp đặt nắp bồn cầu điện tử

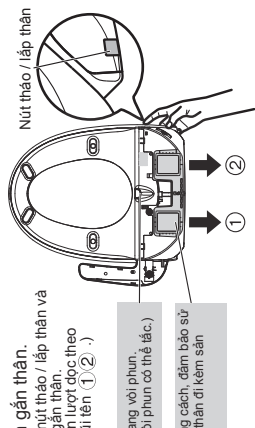
1 Tháo nắp bệ cũ.

Thực hiện quy trình tháo theo hướng dẫn đi kèm bồn cầu.

2 Tháo tấm gắn thân.

Án mạnh nút tháo / lắp thân và tháo tấm gắn thân (Kéo ra là trượt dọc theo hướng mũi tên ①, ②.)

- Không ấn khoảng vòi phun, (Nếu không, vòi phun có thể tắc.)
- Để lắp đặt đúng cách, đảm bảo sử dụng tấm gắn thân đi kèm sản phẩm.



3 Lắp tấm gắn thân.

- Có thể điều chỉnh khoảng cách lắp đặt các bu lông tấm gắn thân từ 130 - 215 mm.

1. Nơi lũng bu lông và tháo đai ốc. (Hình 1)

2. Lắp tấm gắn kim loại với bu lông gắn trên và vít trong đai ốc. (Hình 2)

3. Để định vị ban đầu, siết chặt bu lông gắn trên với tấm gắn thân. (Thực hiện tương tự trên cả hai mặt)

(Đai ốc này có thể dùng cho bồn cầu có đường kính trong 12 - 17 mm. Đối với loại có đường kính trong khác, hãy ý kiến dịch vụ hậu mãi khi lắp đặt.)

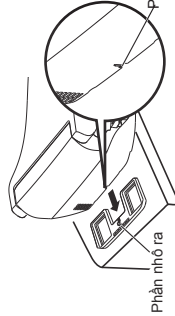
(1) Dùng thước đo chiều dài A. (Hình 3)

(2) Căn chỉnh vạch giữa của bu lông gắn trên với đường ty lệ tham chiều khớp A trên tấm gắn thân để định vị ban đầu. (Hình 4)

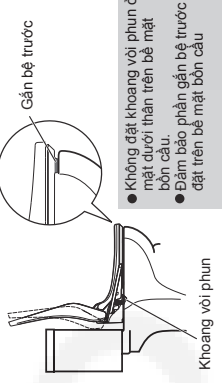
4. Điều chỉnh vị trí tấm gắn thân và đảm bảo B ≤ 80 mm. Sau đó lắp tấm gắn thân vào bồn cầu. (Hình 5)

4 Lắp thân.

1. Khớp phần nhỏ ra ở giữa mặt sau thân với phần nhỏ ở giữa tấm gắn thân.
2. Nâng nhẹ phần sau thân và trượt về phía tấm gắn thân cho tới khi nghe thấy tiếng "cách".
- Không siết dây điện giữa thân và bồn cầu.

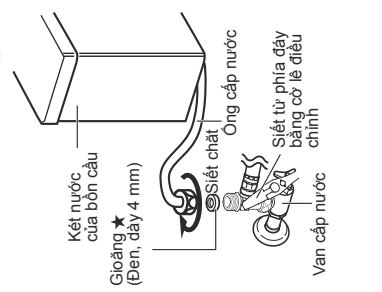


■ Khi phần sau nắp dây tiếp xúc với kết nước của bồn cầu, hoặc bề ngồi đã nâng rơi xuống dễ dàng.
⇒ Di chuyển nhẹ tấm gắn thân về phía trước và siết chặt lại. Lắp lại thân.



- Đảm bảo lắp tấm gắn thân với B ≤ 80 mm. Nếu không, có thể bị nghiêng thân hoặc xảy ra rò rỉ nước.
- Khi đã lắp thân, nâng nhẹ lên để kiểm tra xem đã lắp chặt chưa.
- Sản phẩm này được thiết kế theo cấu trúc có thể tháo rời cho phép tháo phần thân ra khỏi bồn cầu nên thỉnh thoảng có cảm giác lung lay nhẹ. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi.

3 Lắp lại ống cấp nước.



★ Các bộ phận trong hình minh họa (2) là bộ phận nếu trong trang 4

Lắp đặt ống cấp nước bên thân

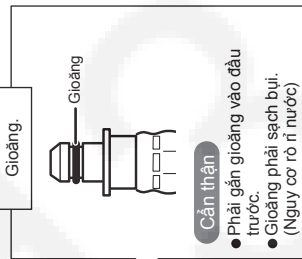
Cần thận:
 ● Có thể xảy ra rò rỉ nước nghiêm trọng nếu lắp ống cấp nước không đúng.

1. Nối với thân

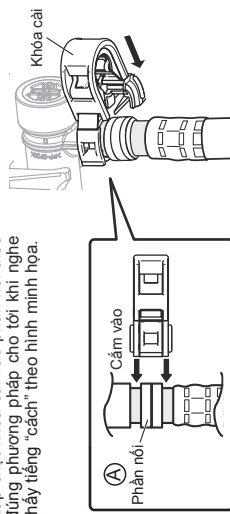
1. Lắp cạnh gioăng của ống cấp nước thẳng với công nối thân theo hình minh họa.
 (Nếu không lắp thẳng, có thể gây hư hỏng gioăng.)

Chú ý

- Đảm bảo sử dụng ống cấp nước đi kèm.
 (Nguy cơ rò rỉ nước)

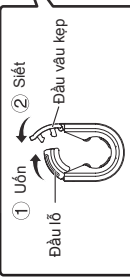


2. Lắp chặt khóa cài vào phần nối đúng phương pháp cho tới khi nghe thấy tiếng "cách" theo hình minh họa.

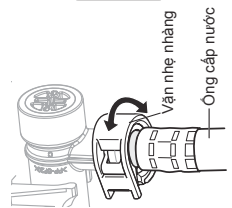


3. Siết chặt vấu kẹp.

1. Uốn đầu ống xuống dưới.
2. Uốn đầu vấu kẹp về phía đầu lỗ và siết chặt. (Cho tới khi nghe thấy tiếng "cách")



4. Vận nhẹ khóa cài khi đang dùng tay giữ ống cấp nước. Thao tác vận phải dễ dàng. (Nếu khó vận, việc lắp đặt đã được thực hiện không đúng.)

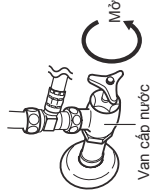


Cần thận

- Không làm hỏng (cát hoặc xây xước) ống cấp nước.
 (Nguy cơ rò rỉ nước)

2. Đảm bảo

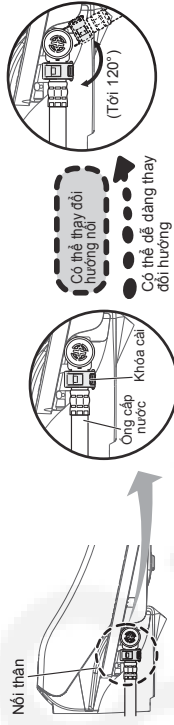
- Kiểm tra xem khóa cài đã được siết chặt.
- Kéo nhẹ ống cấp nước để chắc rằng ống không tách khỏi thân.



3. Mở van cấp nước

- Khi đã mở và kiểm tra toàn bộ các cổng, mở van cấp nước

■ Trong khi lắp đặt, có thể vận phần nối thân.



Lưu ý

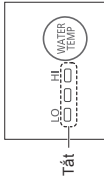
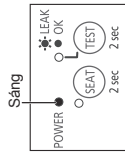
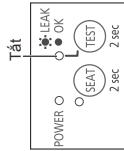
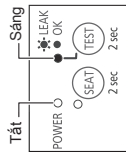
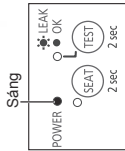
- Khi phòng tắm có không gian nhỏ và khó lắp ống cấp nước sau khi đã lắp thân nắp bồn cầu điện tử, có thể gắn ống cấp nước vào thân trước, sau đó lắp thân vào bồn cầu.

Vận hành thử

Trước khi vận hành thử..... Kiểm tra xem van cấp nước có mở không. (Nếu van chưa mở sẽ ảnh hưởng tới quá trình điều chỉnh lượng nước.)
Kiểm tra xem có rò rỉ nước từ phần nối không.

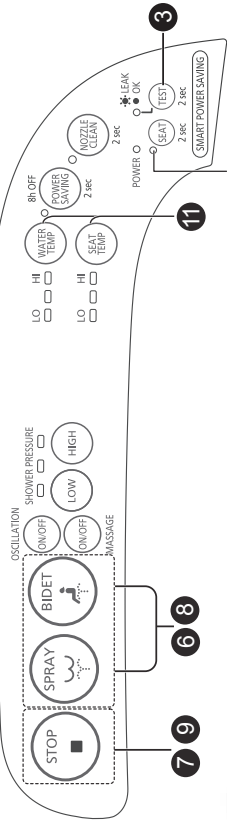
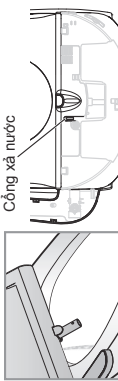
Quy trình thực hiện

- Dùng màng nhựa hoặc vật tương tự phủ lên.**
(Giữa bệ ngồi và bồn cầu)
- Kiểm tra xem đã cắm phích cắm điện chưa**
(Đèn báo nguồn sáng.)
- Ấn và giữ nút kiểm tra rò rỉ điện trong ít nhất 2 giây**
 - Chức năng phát hiện rò rỉ điện được kích hoạt và ngắt điện. (Đèn báo rò rỉ điện sáng và đèn báo nguồn tắt.)
- Tháo phích cắm điện.**
 - Kiểm tra xem đèn báo rò rỉ điện tắt chưa.
- Sau 5 giây, cắm phích cắm điện.**
 - Đèn báo nguồn sẽ nhấp nháy khoảng 10 giây trước khi sáng.
 - Kiểm tra xem nhiệt độ nước đã được đặt ở "Tắt".



Xả nước

- Nước chảy ra bên cạnh vòi phun (công xả nước) là để điều chỉnh áp lực nước. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. Nếu công xả nước đặt trên bề mặt bồn cầu, nước có thể tràn ra ngoài bồn cầu. Lúc này, lắp nhẹ thân về phía trước. (Trang 7)

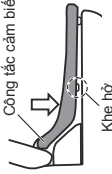


Đèn báo cảm biến ngồi

- Ấn**
 - Vòi phun rút lại.
- Ấn và giữ phần bên trái phía sau bệ ngồi.** (Đèn báo cảm biến ngồi.) Đồng thời, ấn
 - Vòi phun bật đầu tự làm sạch. Sau khoảng 5 - 8 giây, nước làm sạch sẽ phun ra. (Nếu công tắc cảm biến ngồi không kích hoạt, nước sẽ không phun ra.)
 - Kiểm tra xem nước làm sạch có phun bình thường khi có màng nhựa.
- Ấn**
 - Khi vòi phun rút lại, nước để tự làm sạch vòi phun sẽ chảy ra.
- Tháo màng nhựa.**
- Ấn**
 - Để cài đặt nhiệt độ. Sau 5 - 12 phút, ngồi lên bệ để kiểm tra nhiệt độ bệ và nước.
 - Mất khoảng 5 - 12 phút để ổn định nhiệt độ bệ ngồi và nước ấm. (Tùy vào nhiệt độ môi trường xung quanh và nhiệt độ nước máy.)

- ### Hiện tượng không hoạt động trong kết nước ấm
- Khi thực hiện bước 6 kết nước ấm không hoạt động nếu đèn báo nhiệt độ nước "High", "Mid" và "Low" đều nhấp nháy. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. [Thực hiện như sau]
 - Mở van nước chính và van cấp nước. Bắt đầu vận hành thử lại từ bước 6 (Đèn báo nhiệt độ nước tắt.)

- Sau khi dừng phun rửa, nước sẽ nhỏ giọt xung quanh vòi phun. Đây là do giãn nở nhiệt của kết nước ấm hoặc nước còn lại trong vòi. Đây không phải là dấu hiệu bị lỗi. (Khoảng 7-8 phút sau khi phun rửa)



Phần gần sau bệ bồn cầu và tru trước lò lừng. Đây là hiện tượng bình thường. Nếu không có khe hở này, cảm biến sẽ không phát hiện có người ngồi.

5 Service

On Lead-free Soldering Tin

The machine adopts printed substrates that have been imported into lead-free solder. From the point of view of earth environmental protection, Lead-free solder is recommended for maintenance.

Points for attention

- Lead-free solder Sn-Ag-Cu (Tin, silver and copper) Incubation temperature (217°C-220°C) It's higher than the lead solder used before 30°C~40°C.
When repairing Clean use of high humidity electric soldering iron (reference: With temperature regulation function/setting temperature 370°C±10°C)
- (Tin, silver and copper) (600°C) Splash is possible at high temperature (600°C), Please note that
- On printed substrates that already use lead-free solder, Please use lead-free solder.
When it is necessary to use lead solde, Please remove lead-free solder and reuse it. maybe. When additional soldering is required, Please melt lead-free solder completely, Addition under the condition that it can be fused with lead solder.
- Welding of perforated substrates, Please make sure that there is a large amount of solder flowing out on the opposite side of the welding surface.

Recognition of Lead-free Soldering Tin

Printed Substrate with Lead-free Soldering Tin, It will be printed on one of the two sides of the printed board as shown on the right.

PbF

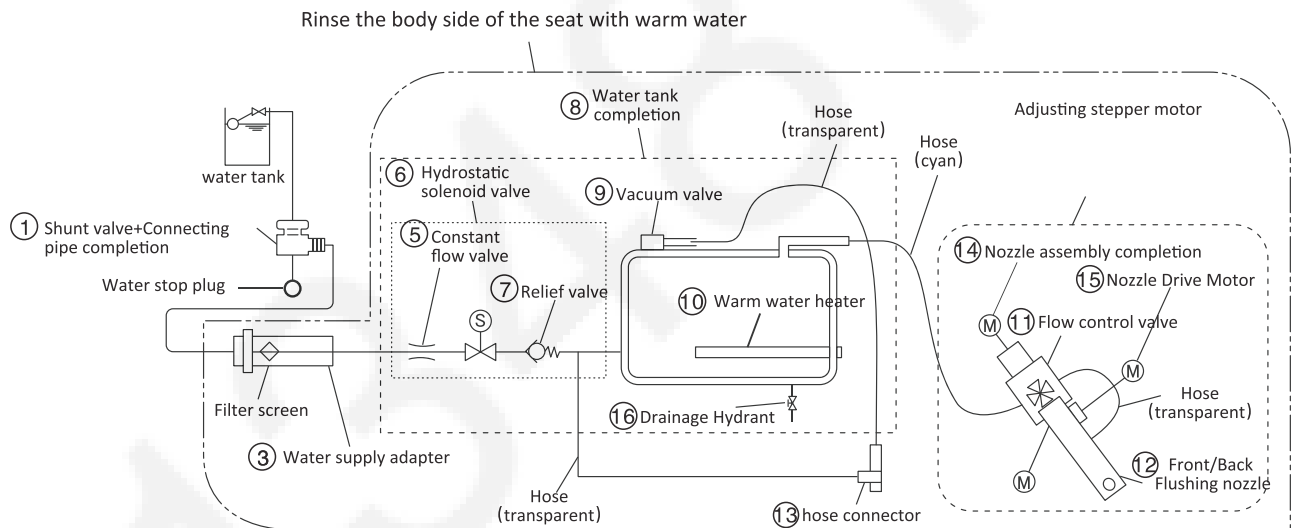
Recommendations for lead-free solder (Sn-Ag-Cu)

Because the lead-free solder with the mark below is used. Please refer to it when using it.

- SPARKLE ESC-F3-M705 (Sn-3.0Ag-0.5Cu) (千住金属)
- LFM48-SR-34-1.0 (日本アルミット)

5.1. Flushing water circuit

5.1.1. Waterway direct



1. Insert the power plug, Sit in the seat, When pressing the back wash button, Adjusting stepper motor action, Flow regulating valve Turn to the set angle to open the waterway.
2. Meanwhile, Shut-off solenoid valve open, Water flows into the thermostat.
3. Water flowing into the warm water tank is heated by the warm water heater, At the same time, the relief valve relieves water and pressure.
4. The heated warm water is pressed up, Then through the flow control valve. From the rear Sprinkler at flushing nozzle Ejection.
5. When pressing the front wash key, Flow regulating valve Switch to the front wash side, By the same control as before Water sprays from the front flushing nozzle.
6. Flushing in progress, Press the stop button, The water stop solenoid valve closes, meanwhile, Adjusting Stepper Motor Action, Flow control valve returns to standby position.
7. When the nozzle is retracted (About 6 seconds later), Shut-off solenoid valve open, Cleaning water flows out of self-cleaning nozzle (About 3 seconds later) Clean the back and front flushing nozzles

5.2. Fault Diagnosis Method

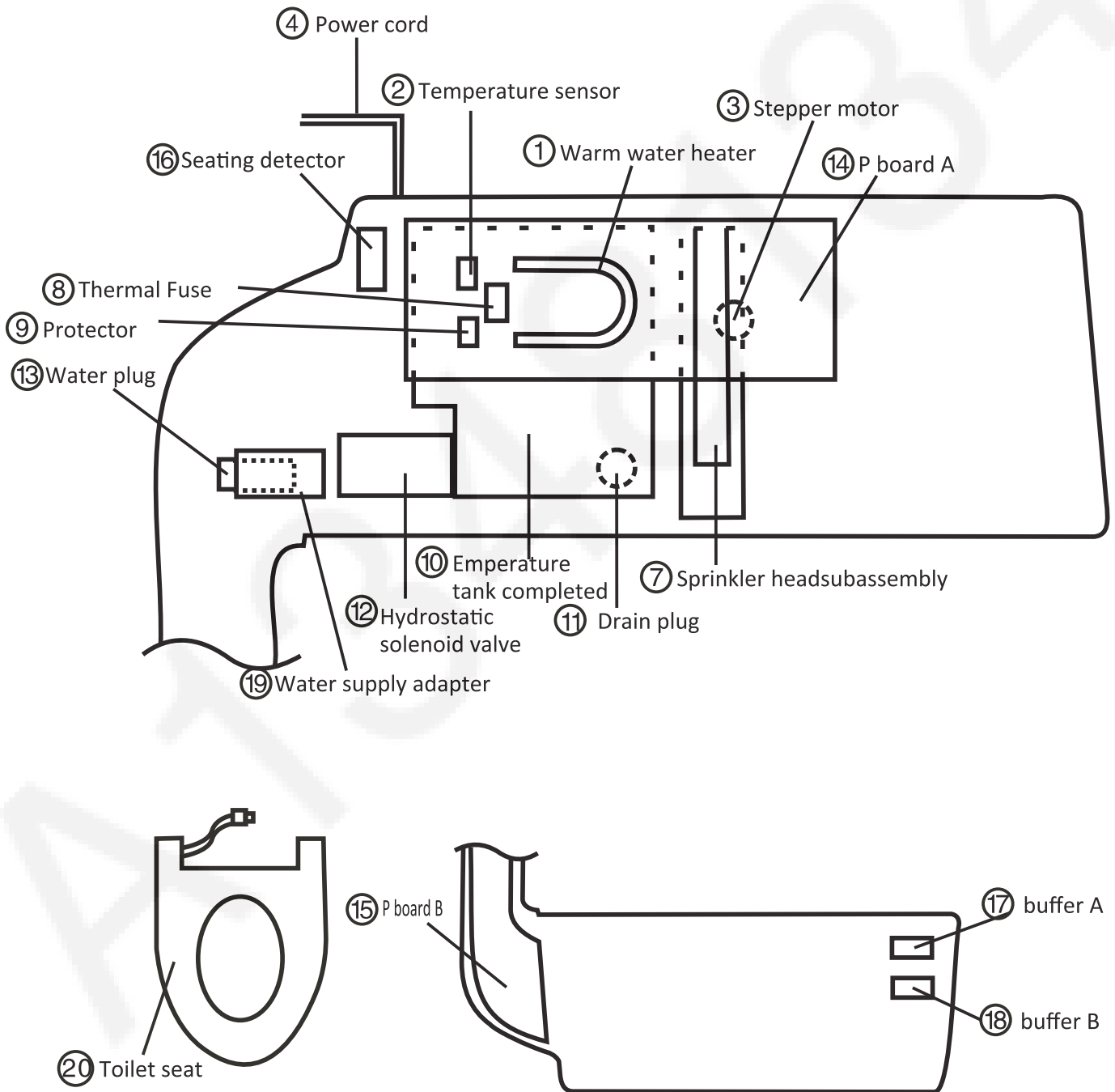
1. Please confirm in the following order, Diagnostic item order.

Diagnostic item order 1. Turn on the power, The power lamp flickers for about 10 seconds, Then light up.

Diagnostic item order 2. whether normal Open each function.

① Front wash ② Back flushing ③ Warm and warm seat

2. Put the results in order 1 and 2 above in the diagnostic table. Is Symptom Function Normal, LED Lighting Status. Fill in the corresponding items in the column, According to content Analysis cause.



5.3. Troubleshooting table

1 Symptoms (normal function)	2 LED lighting status	3 Confirm the content	4 why	5 Parts need to be replaced
All functions are abnormal	When the power is connected, the LED light will not be on	Confirmation of built-in leakage protector → leakage lamp lights up	Faulty circuit of leakage protector	P plate A
With a failure ① no warm water	All LED lighting of power supply, warm water temperature and toilet seat temperature	Confirmation of seat movement (left side of seat) (1) Sometimes you work and sometimes you don't (2) Switch connector CNS (black-black) wire is not energized.(normal resistance is about 10-200) Ω	The toilet is uneven Seat detector is out of order	P plate A Seat detector
	Warm water temperature - power LED flashing	Confirm the resistance value of warm water temperature sensor → resistance value between CN304 (blue-blue) lead of warm water sensor (6-30k) Ω	Temperature sensor	Warm water heater assembly
Posterior or anterior Nozzles don't spray	Warm water temperature LED high and low flashing at the same time		Empty to prevent burning The water temperature is above 48 degrees	Wait 4-10 minutes to confirm whether the different water hydrants are open for trial operation
	Warm water temperature LED light normally	Water jet flushing and auxiliary waterways do not water	Water stop solenoid valve	Water stop solenoid valve P plate A
Poor flushing	Power supply - 8 hours stop LED flashing	Water jet flushing and auxiliary waterways do not water	Poor stepper motor regulation	Adjust stepper motor
	Flush strength LED is normally lit	When the warm water tank is cold or very cold, the security device circuit is not working	Protector	Warm water heater assembly
	Flush intensity cannot be adjusted	Abnormal sprinkler head (fault of sprinkler head sensor, detection of sprinkler head adjustment stepping motor is off)	Poor sprinkler head assembly	Nozzle component
Squirt water	Flush strength LED is normally lit	Stepper motor working (1) Confirm whether the first water pressure is above 49KPA (0.3kg/cm ²) (2) Written outside	Low amount of incoming garbage is blocked Nozzle bad	Clean the filter Nozzle component
	Flush intensity cannot be adjusted	(1) It is difficult to adjust the flushing intensity (2) The lead of stepper motor is blocked	Water pressure is low, garbage is blocked P plate A, P plate B, sprinkler head assembly Nozzle component	Filter cleaning P plate A, P plate B, nozzle components Nozzle component
Leaking	Warm water temperature LED light normally	(1) confirm the conduction of warm water heater (2) confirmation of warm water fuse conduction (3) confirmation of switch on security device	Disconnection of temperature heater Temperature fuse broken Security switch on	Warm water heater assembly
	The first cold water in the morning	Confirm whether water leakage occurs at the water spout when flushing function is not used It often leaks when not in use (it is expansion water within 5 minutes, normal)	Trash clogs up at the water spout Water stop solenoid valve at the garbage jam Garbage piled up and the water pressure was too high	Hydrant assembly Water stop solenoid valve Water plug pull
Warm warm can not be good	The LED lamp is normally lit	(1) Confirmation of opening of toilet seat heater → toilet seat connector terminal CN6 teal-yellow room (normal value 880) Ω (2) Written outside	Seat heater, temperature fuse P plate A	Just sit (over) P plate A(end)
	Temperature not adjustable	Confirm the resistance value of the temperature sensor →CN6 gray space without (6-60k) Ω	Seat temperature sensor	Just sit (over) P plate A or P plate B is defective P plate A or P plate B

※: The reason and the number in the change item column are the number in the position confirmation drawing

6 Essentials of disassembly and assembly

Before decomposition repair :

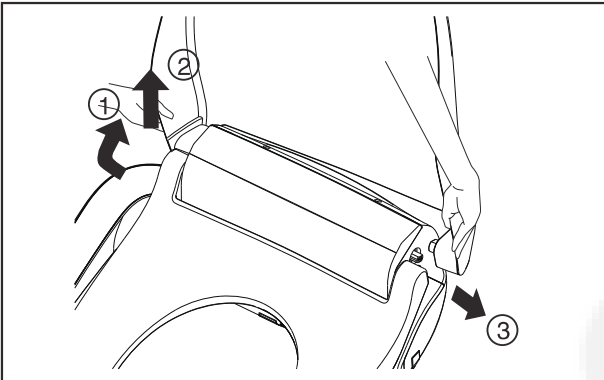
1. Be sure to unplug the power supply.
2. Repair can be carried out only after closing the pipe inlet valve and Diverting water valve.

Decomposition repair

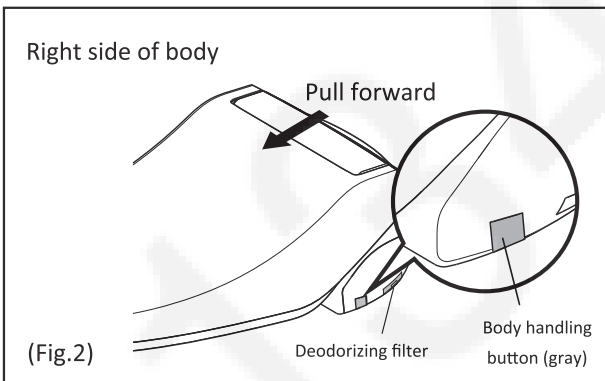
·After completing the joint work,Repair separately.

6.1. joint operation

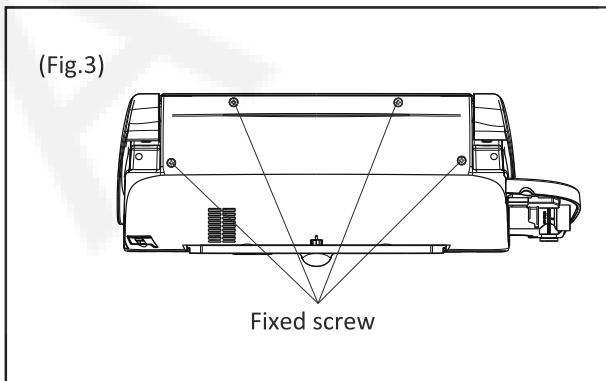
1. Open the right side of the toilet cover in the direction of the arrow, Pick it up over the incline
2. Keep the right side open, Move to the left, The Cover on toilet will fall off.(Fig.1)



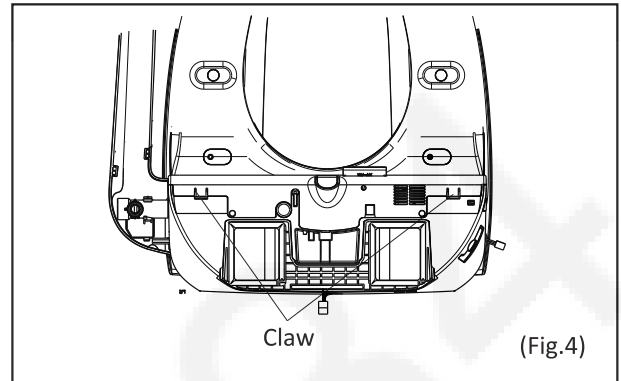
3. Press and hold body release button, The body can be removed from the toilet. (Fig.2)



4. Remove the back fixing screw of the floor (4 pieces) (Fig.3)



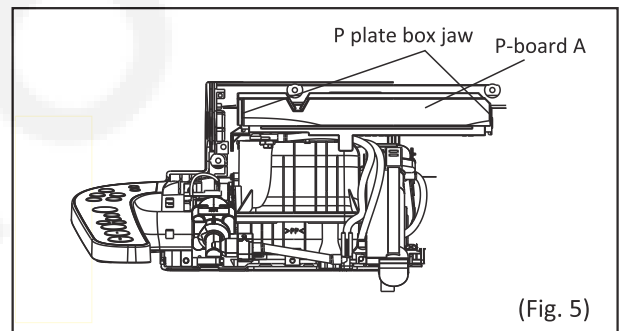
5. Pry open the bottom claw of the base plate of the body, Separate the body cover from the bottom plat, Removable body cover. (Fig.4)



6.2. Replacement sequence of each functional part in the body

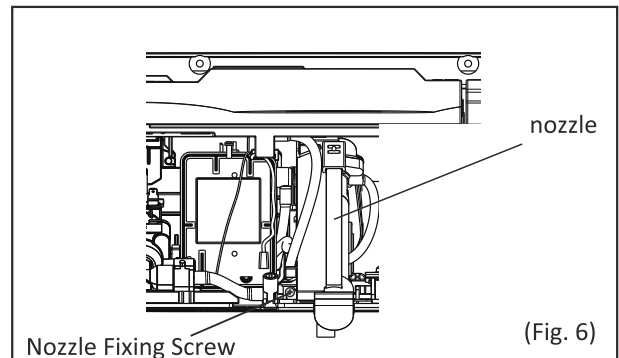
① Replacement of P-board A

1. joint operation
2. Prying the left and right claws of P-box (2 pieces) , Remove P-box (Fig. 5).
3. Unplug all terminals on board A,. Remove P-plate support frame claw, Push out P board A, board A can be replaced. (Fig. 5)



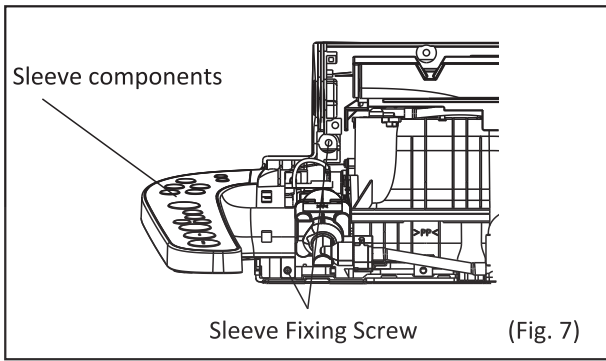
·Replacement of nozzle assembly

1. Joint operation
2. Unplug the nozzle connector from P board A.
3. Removal of clip fixing screw (1 piece) , Remove nozzle assembly (Fig. 6)



·Replacement of Sleeve Components

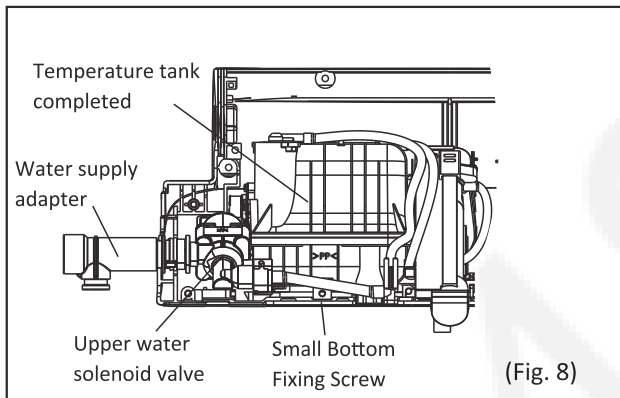
1. Joint operation
2. Unplug the sleeve connector from P board A.
3. Remove sleeve fixing screw (2 pieces) , Remove sleeve assembly (Fig. 7)



Replacement of water supply adapter

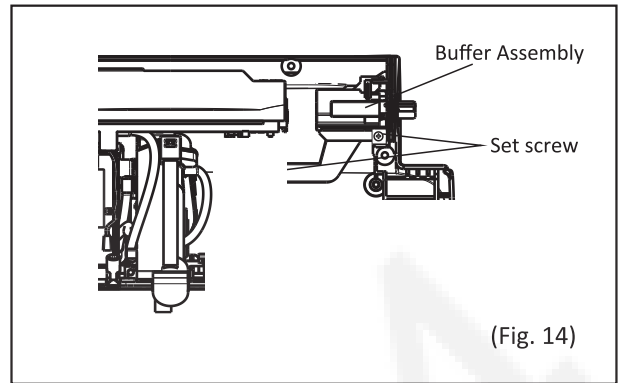
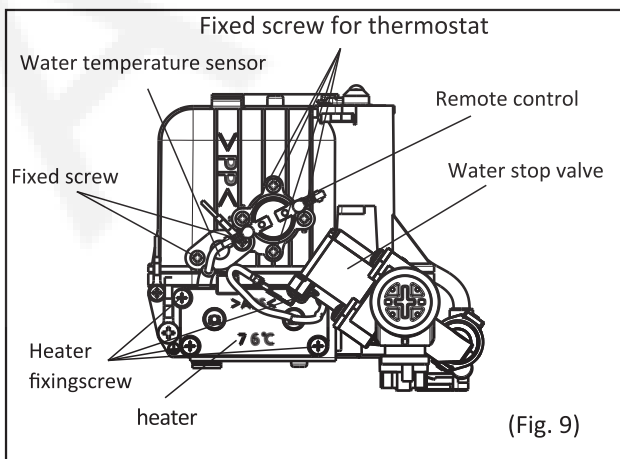
1. Joint operation
2. Replacement method according to sleeve assembly, Remove sleeve assembly.
3. Swing gently from side to side, Pull out feed water adapter, Can be replaced. (Fig. 8)

Be careful: Replacement of water supply adapter, Be careful to ensure that the duckbill valve is not lost.



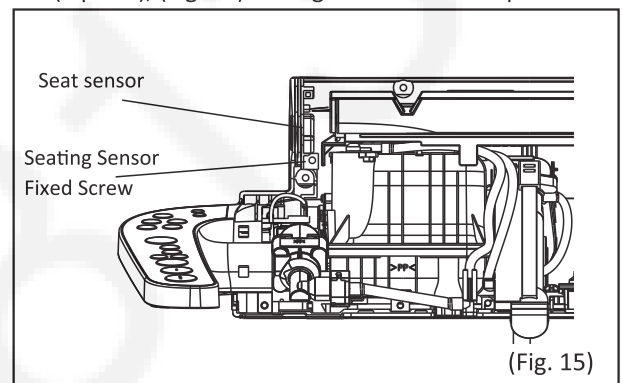
① (Containing water stop solenoid valve, temperature Controller)、Warm Water Tank Completion, Water Tank Heater Component

1. joint operation
2. Remove the sleeve assembly according to the replacement method of the sleeve assembly.
3. Remove the water supply adapter according to the replacement method of the water supply adapter
4. Remove the fixed screw of the small bottom plate (1 piece),The warm water tank can be removed after completion. (Fig. 8)
5. Remove the fixing screw on the heater of the water tank (4 pieces), Fixed screw for water temperature sensor (2 pieces), Fixed screw for thermostat (4 pieces), The water tank heater assembly (including water stop solenoid valve, temperature controller) and water temperature sensor can be replaced separately. (Fig. 9)



Replacement of seat sensor

1. Joint operation
2. Replacement according to P board A, Remove the P board A.
3. Remove the mounting screw of the seat sensor (1 piece), (Fig. 15) Seating sensor can be replaced

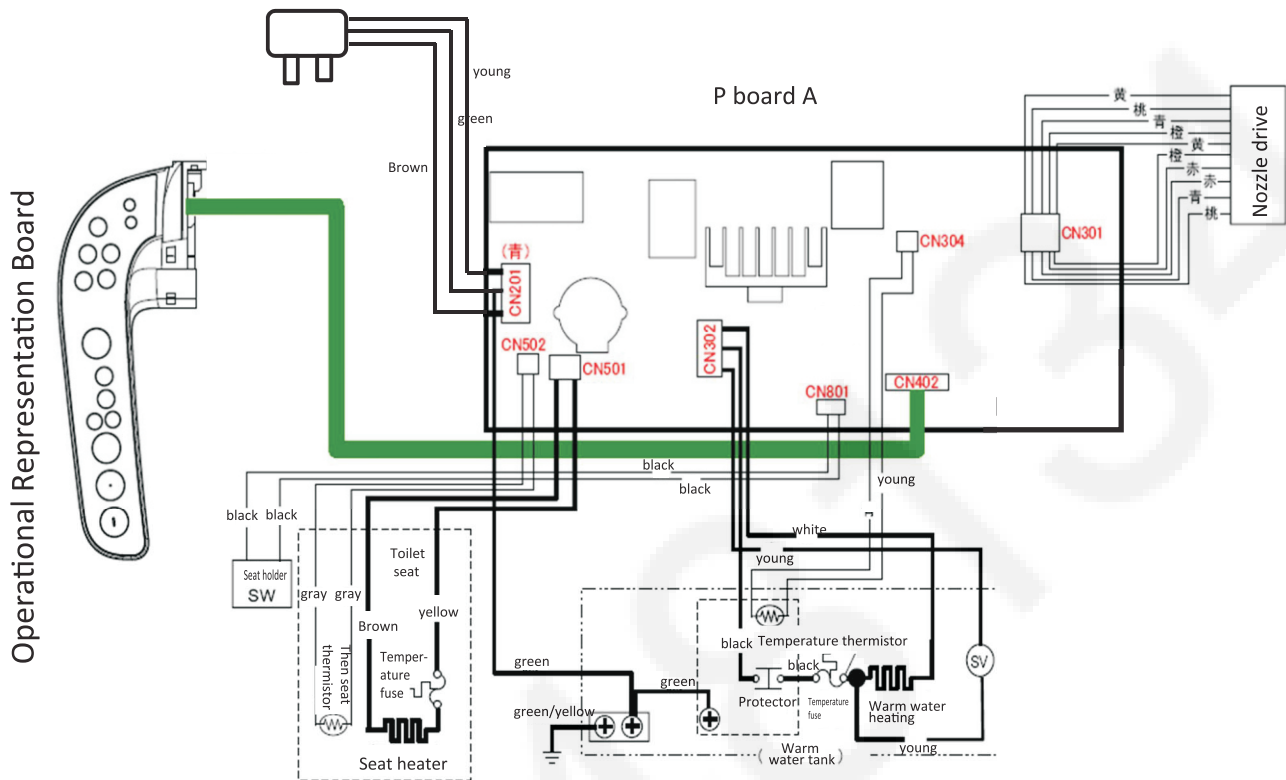


① Replacement of seats

1. joint operation
2. Remove the automatic opening and closing unit and the mounting sensor according to the replacement method of the buffer assembly and the mounting sensor, The seat can be removed and replaced.

7 Electrical wiring diagram

EH wiring diagram (1)



EH wiring diagram (This model does not include heating and deodorization functions)

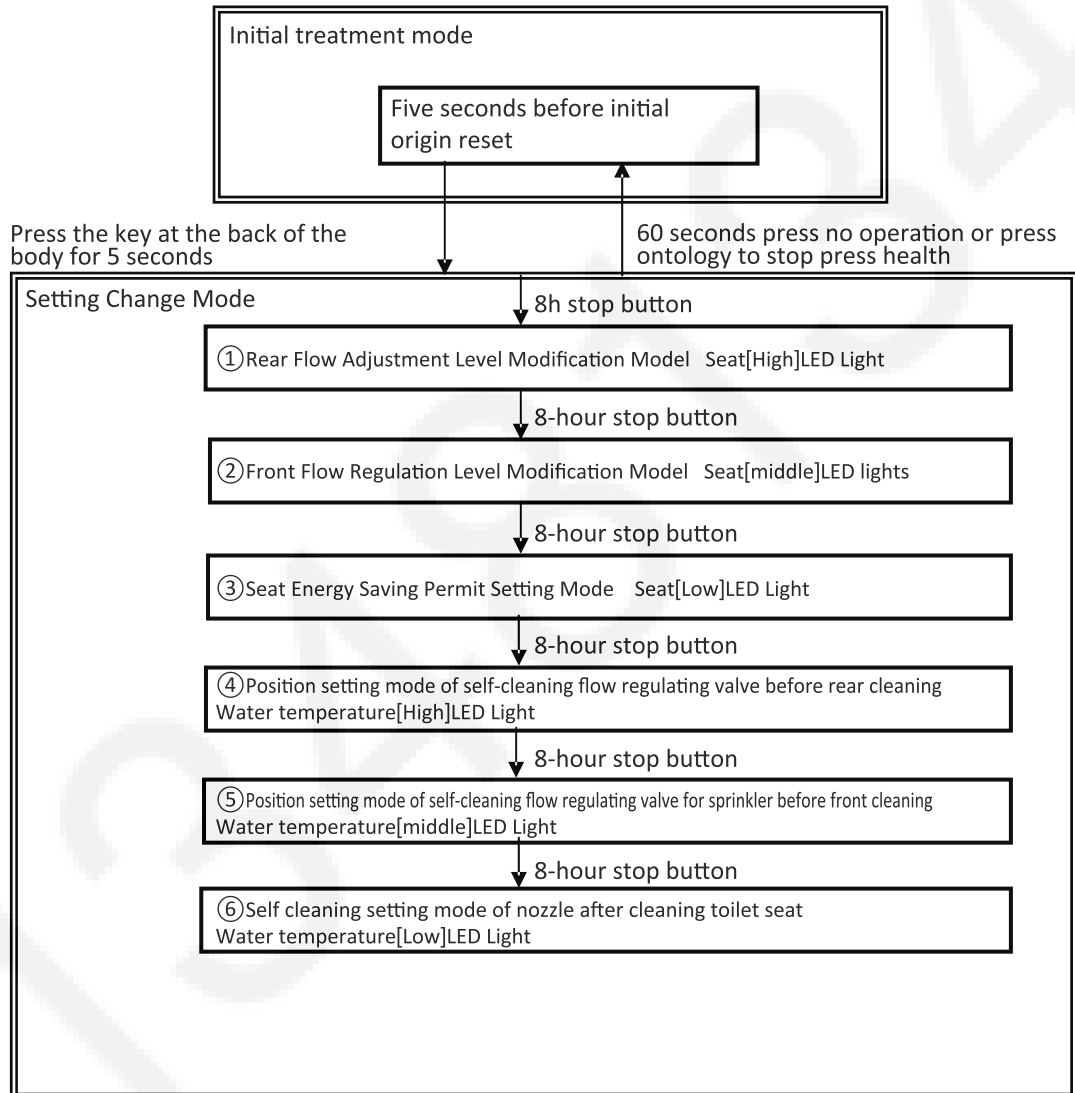
Connector Designation	Purpose	Terminal designation	Voltage	Fault Meter at Voltage OK	Fault Unit at Voltage NG
CN201	Power Supply	1~3	Action time 220VAC	P board A	Power failure.Power cord
CN301	Nozzle drive	5~9	Degree of 6-7 Vv in test action(0-12V pulse)	injector	P board A
		5~3			
		5~1			
		5~10			
		7~2	Degree of 6-7 Vv in test action(0-12V pulse)	Flow regulating valve	P board A
		7~4			
		7~6			
7~8					
CN302	Warm water heating	3~5	Action time 220VAC	Warm water heating	P board A
		1~3	Action time 220VAC	Water stop valve	P board A
CN304	Warm water sensor	2~1	Action time 0.8V-2.7V	Warm water tank	P board A
CN501	Seat heater	1~3	Action time 220VAC	Toilet seat heating	P board A
CN502	Pedestal sensor	2~1	Action time 1.2V-3.3V	Toilet seat	P board A
CN701	Drying heater	2~1	Action time 220VAC	Drying fan	P board A
CN702	Drying fan	2~1	Action time 12VDC	Drying fan	P board A
CN703	Drying Sensor	2~1	Action time 0.5V-2.1V	Drying fan	P board A
CN801	Seat switch	2~1	Action time 5VDC	Seat switch	P board A

8 Adjustment function

When special settings need to be changed, Please follow the Setup Change Procedure. When used in this way, Procedural composition is independent.

8.1. Set the action to change the program

Initial treatment (Power LED flashing), Press the back button for 5 seconds, Enter the Settings Change Procedure. Release the back button halfway or, When the key outside the back button is pressed, it is detected that the key outside the back button is pressed, Back to the main program.



8.1.1. Enter the method of implicit operating procedure

When the power is on, Press and hold back button for 5 seconds, Enter hidden operation standby mode.

Express: Power LED 0.3 second ON-0.3 second OFF-0.3 second ON-1.0 second OFF repeat

Relieve: Press Stop and Press Hidden or Hidden Operating Mode for 1 Minute without Operating

8.1.2. Change methods at all levels

Operations based on the above "schema migration diagram", Enter the Change Mode at All Levels.

He temperature button of the operating seat can set the contents of each mode. Set timing,

Corresponding LED Scintillation.

Operation	More content
Toilet seat temperature button	Change Content Settings

8.1.3. Implicit mode list

8.1.3.1. Rear Flow Control Valve Adjustment

OBJECTIVE: To improve the sense of use (especially in low water pressure areas)

Method: Press the button to stop for 8 hours at a time, and set the temperature button of the seat as described below.

Content: Level 3 (ex-factory) - 4-5-1-2 - (repeat later)

Representation: Seat "high" LED flashes corresponding times by level

For example, press the seat temperature button once and set it by level 3-4. Seat "high" flashes 4 times

8.1.3.2. Front Flow Control Valve Adjustment

OBJECTIVE: To improve the sense of use (especially in low water pressure areas)

Method: Press the button to stop for 8 hours twice and set the seat temperature SW as follows.

Content: Level 3 (ex-factory) - 4-5-1-2 - (repeat later)

Representation: Seat "middle" LED flashes corresponding times by level

8.1.3.3. Seat power saving setting

OBJECTIVE: To design customer who likes to sit at a slightly high temperature.

Method: Stop SW 3 times for 8 hours and set the seat temperature SW as described below.

Content: License (Exit) *Prohibit* (Repeat later)

Representation: Allow seat "low" LED: 1 time, prohibit: flash 2 times

When not seated: -2 °C (38 °C, middle:- 1 °C (37 °C), lower the set temperature.

8.1.3.4. Position setting of self-cleaning flow regulating valve of sprinkler before rear cleaning

OBJECTIVE: To prevent spraying of cold water at the beginning of irrigation.

Method: Stop SW 4 times for 8 hours and set the seat temperature SW as described below.

Content: Level 3 (ex-factory) - 4-5-1-2 - (repeat operation later)

Representation: Warm water "high" LED flickers by level

8.1.3.5. Position setting of self-cleaning flow regulating valve of nozzle before front cleaning

OBJECTIVE: To prevent spraying of cold water at the beginning of irrigation.

Method: Stop SW 5 times for 8 hours and set the temperature SW of the seat as described below.

Content: Level 3 (ex-factory) - 4-5-1-2 - (repeat operation later)

Representation: Warm water "middle" LED flickers by level

8.1.3.6. Permit setting of sprinkler self-cleaning function after rinsing

OBJECTIVE: To design a customer who does not like the self-cleaning function of the sprinkler after rinsing.

Method: press the 8-hour stop button 6 times, and set the following with the toilet seat temperature SW

Content: license (ex factory) - prohibit - (repeat later)

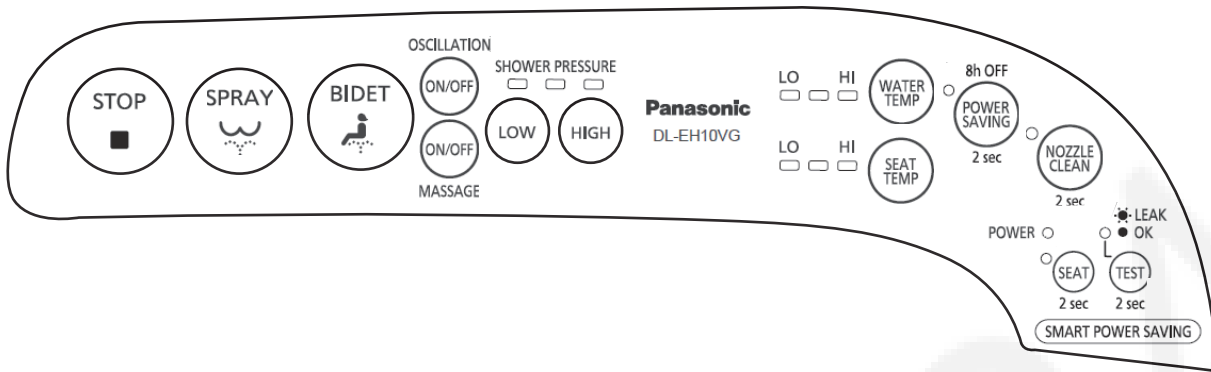
Expressions: Allow warm water "low" LED: once, prohibit: flash twice

8.2.Hidden line operation of sleeve button

Set the hidden row operation according to the following table (press the sleeve button continuously)

No.		press ①	press ②	press time	press time set timing LED indication (flashing indication)
1	Abnormal record clearing (in initial processing)	Stop	Back	2 seconds	Power light 0.1s ON-0.1 OFF for 3 seconds
	Export of abnormal records (other than the above)			7 seconds	Abnormal record representation
2	Rear weakest start mode switch	Rear	Weak	7 seconds	Weak cleaning strength LED flashes twice
3	Front weakest start mode switch	Front	Weak	7 seconds	Weak cleaning strength LED flashes twice
4	Cleaning position / strength central reset setting On / off	Stop	Powerful	2 seconds	Cleaning strength Medium LED On: flicker twice. OFF: Twinkle 1 time
5	Power saving setting On / off	8 hours Stop	Powerful	2 seconds	LED cleaning strength powerfu/Medium/ weak ON: Twinkle 1 time ON/OFF flicker twice

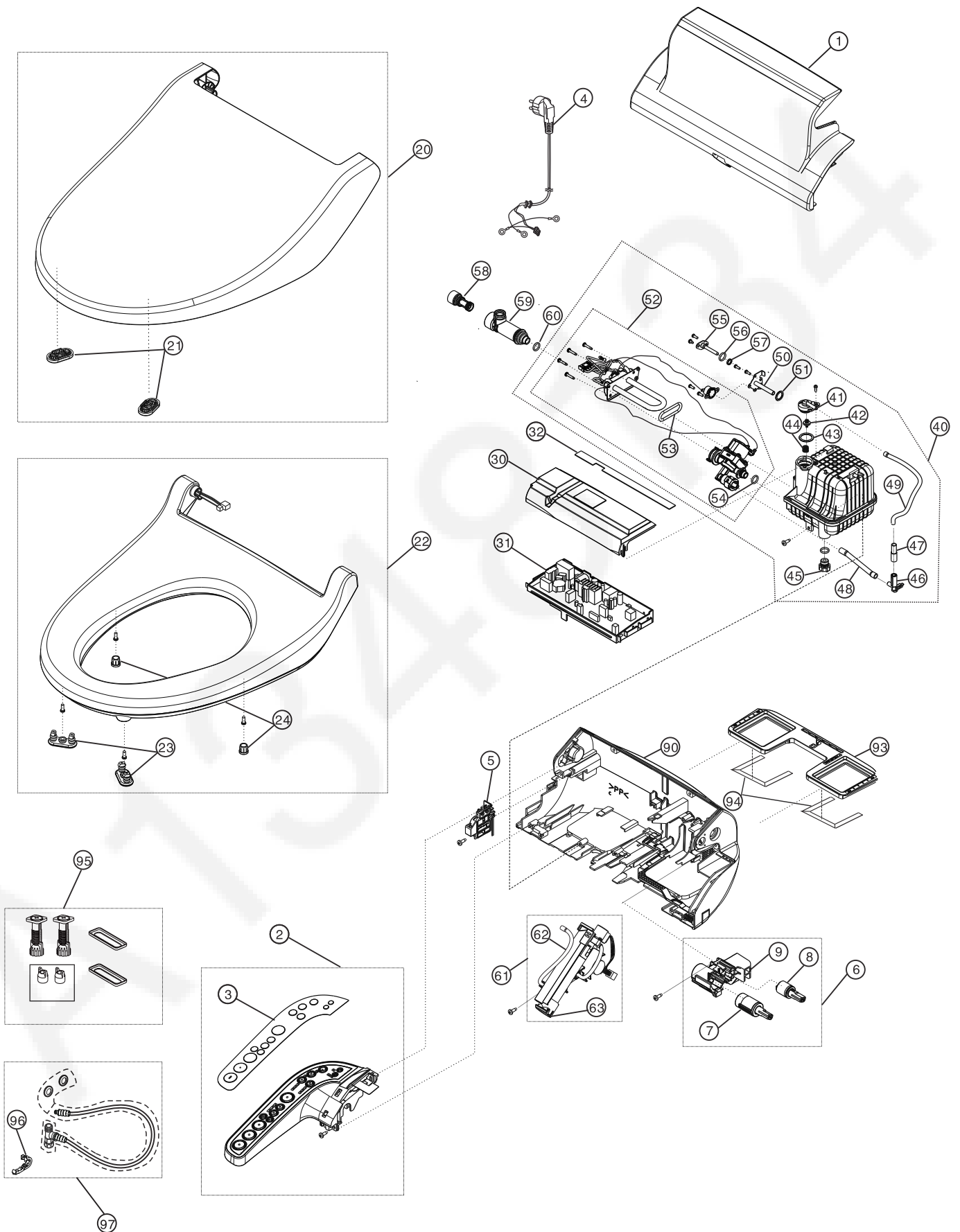
8.3. List of exception representation and handling



LED behavior	Project	Confirmation Point	Purpose	Recovery method
WATER TEMP [LO] [MID] flashing (1.0s / 1.0s interval)	Detect abnormal rise of temperature	Continuous operation of heater, fixed resistance of warm water sensor.	Detect the failure of fixed resistance of hot water thermistor. Detect the fault before water temperature is getting too high (for increasing safety).	Power reset
WATER TEMP [HI] [MID] [LO] flashing (1.0s / 1.0s interval)	Detect heater overheat without water	Ensor temperature in detection control rise $\geq 7.5^{\circ}\text{C}$	Prevent the overheat of water tank caused by no water condition. Check the rising rate of temperature for a certain time.	Start cleaning related actions
WATER TEMP [HI] flashing (1.0s / 1.0s interval)	High temperature of water heater	Water temperature $\geq 60^{\circ}\text{C}$	Detect short circuit of warm water sensor for preventing harmful heat. Detect water ejection.	Power reset
WATER TEMP [LO] flashing (1.0s / 1.0s interval)	Low temperature of water heater	Water temperature $\leq 1^{\circ}\text{C}$	Prevent the damage freezing and plug the internal waterways.	A/D > 42 (1°C , quiet) When not sitting or sweeping
WATER TEMP [HI] [LO] flashing (1.0s / 1.0s interval)	Abnormal temperature rise	Determine the signal of over temperature detection (Water temperature $\geq 46^{\circ}\text{C}$)	Detect the abnormal rise of water temperature and stop the output of water.	Power reset
SEAT TEMP [HI] flashing (1.0s / 1.0s interval)	High temperature	Seat temperature $\geq 50^{\circ}\text{C}$	Detect short circuit of thermistor for seat.	When seat temperature is 40°C or lower.
SEAT TEMP [LO] flashing (1.0s / 1.0s interval)	Low temperature	Seat temperature $\leq -17^{\circ}\text{C}$	Detect disconnection of line of thermistor for seat.	When seat temperature is -15°C or higher.
LEAK flashing (1.0s / 1.0s interval)	Electric Leakage	Detect electric leakage	Detect electric leakage.	Power reset
LEAK flashing (1.0s / 1.0s interval)		Loop of detecting electric leakage.	Output from relay is not cut off during detecting electric leakage.	
LEAK keep lighting		Electric leakage test OK	Confirm relay is cut off during electric leakage by leakage test switch, and leakage current and result are displayed.	
POWER, 8h OFF, SEAT TEMP [MID] flashing simultaneously		Electric leakage test NG		
POWER, 8h OFF, SEAT TEMP [MID] flashing simultaneously	Relay	Detect disconnection of relay Detect welding of relay	Confirm the relay works properly.	When the associated button off is detected.
POWER, WATER TEMP [MID] flashing simultaneously	Short circuit of touch button	Short circuit of STOP, SPRAY and/or BIDET button.	Confirm the buttons is on for long time.	
No indication		Short circuit of buttons other than above.		
POWER flashing (0.3s / 0.3s interval)	No model information	Data error of no model information	Confirm machine type code information in memory when original point is reset.	Power reset

9 Open-up of Department Products and Products

9.1. DL-EH10VG (Detailed List of Departments)



10 Detailed List of Departments

10.1. DL-EH10VG (Detailed List of Departments)

Safety	NO.	Parts name	DL-EH10VG-W	Quantity
	1	Body cover	DL602AVUXCS1	1
	2	Operation component assembly	ADL005SVW6C0	1
	3	Button display board	ADL822PZW6C0	1
△	4	Power cable	DL190A-UCCS3	1
	5	Seat detector	DL640A-S6CS1	1
	6	Buffer assembly	DL668A-S6CS0	1
	7	Buffer A (seat)	DL478A-S6CB0	1
	8	Buffer B (cover)	DL478B-S6CB1	1
	9	Buffer holder	DL668A-S6CB0	1
	20	Cover	ADL009SVW6C0	1
	21	Cover cushion	DL729B-S6CB1	2
△	22	Toilet seat completed	DL606AVELCS1	1
	23	Toilet seat cushion	DL729A-S6CB1	2
	24	Screw hole cover	DL971A-X1JB1	2
	30	PCB box sheath	DL602D-S6CB1	1
△	31	PCB A completed	DL137A-UCCSC	1
	32	PCB waterproof PET	DL602D-S6CB1	1
△	40	Warm water tank completed	ADL507SZV6C0	1
△	58	Water plug	DL314A-QKCS0	1
	59	Water supply adapter	DL534C-S6CS0	1
△	60	O-ring	DX538P11C7	1
	61	Nozzle assembly completed (with motor)	DL560A-S6CSD	1
	62	Nozzle hose D	DL842D-BBCB1	1
	63	Sprinkler baffle	DL635A-S6CB0	1
	90	Bottom plate	DL608AVUCCS3	1
	93	Main body fixing plate	DL639A-ELCS1	1
	95	Mounting bolt set	DL552B-VNCS0	1
	96	Fast snap completion	DL792X-CACS1	1
△	97	Divided hydrant completion (with hose)	DL531B-RFC02	1
	—	Foam component	DL904A-S6CS1	1
	—	Foaming material A	DL904A-S6CB2	1
	—	Foaming material B	DL904B-S6CB0	1
	—	Packing box	ADL900PVW6C0	1
△	—	Instruction component	ADL940UZW6C0	1